

Số: 11/CBTT/LKW

Long Khánh, ngày 12 tháng 04 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh
- Mã chứng khoán: LKW
- Địa chỉ trụ sở chính: 02 Bis, đường Cách mạng tháng 8, P.Xuân Bình, TP.Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.
- Điện thoại: 02513.877.241
- Trang Website: <http://www.capnuoclongkhanh.com.vn>
- Người thực hiện công bố thông tin:

Ông Thái Văn Sơn - Chức vụ: Người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty.

Loại thông tin công bố : định kỳ 24h bất thường theo yêu cầu

Nội dung công bố thông tin như sau:

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh (đính kèm Biên bản họp số 01/BB-ĐHĐCĐ2024).

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh (đính kèm Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ2024).

- Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh (đính kèm bộ tài liệu sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024).

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 12/04/2024 tại đường dẫn:

<http://www.capnuoclongkhanh.com.vn> mục quan hệ cổ đông.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TK.Cty, TCHC.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

CÔNG BỐ THÔNG TIN



Thái Văn Sơn

Số: 01/BB-ĐHĐCĐ2024

Long Khánh, ngày 12 tháng 04 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

I. THÔNG TIN CHUNG

- **Tên Công ty:** CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH (LKWA)
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Số 02 bis, Cách mạng tháng 8, P. Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.
- **Giấy ĐKKD:** số 3600979223 đăng ký thay đổi lần 6 ngày 09/11/2022.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM HỌP

- Thời gian: vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày **12/04/2024** (Thứ sáu).
- Địa điểm: tại Hội trường Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh.

III. THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty;
2. Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh tính đến ngày 12/03/2024 theo danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp.

IV. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA BUỔI HỌP

1. Báo cáo kết quả kiểm tra tính hợp lệ và điều kiện tiến hành họp.

Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Hồng Châu - Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo về kết quả kiểm tra tính hợp lệ và điều kiện cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty như sau:

- Tổng số cổ đông và đại diện nhóm cổ đông được mời dự họp: 175 cổ đông.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông được mời tham dự họp : 2.500.000 cổ phần.
- Tại thời điểm khai mạc Đại hội có 7 cổ đông và đại diện nhóm cổ đông có mặt và được ủy quyền nắm giữ 1.544.469 cổ phần, chiếm tỷ lệ 61,78% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh đã đủ điều kiện để khai mạc và tiến hành theo quy định.



2. Chủ tọa Đại hội:

- Ông Nguyễn Quang Minh - Chủ tịch Hội đồng quản trị

3. Thư ký Đại hội:

Chủ tọa Đại hội cử Thư ký tại Đại hội:

- Ông Thái Văn Sơn - Người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty

4. Ban bầu cử và kiểm phiếu

Sau khi nghe Chủ tọa giới thiệu danh sách nhân sự dự kiến trình Đại hội, Đại hội đã biểu quyết nhất trí **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua danh sách Ban bầu cử và kiểm phiếu gồm:

- | | |
|-------------------------------------|--------------|
| - Ông Phạm Huỳnh Quang Thuận | - Trưởng Ban |
| - Ông Đào Đại Phong | - Thành viên |
| - Bà Đoàn Thị Vi Vân | - Thành viên |

5. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội

Ông Nguyễn Văn Hòa – Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty trình bày Quy chế làm việc của Đại hội, Đại hội biểu quyết nhất trí 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.

6. Thông qua chương trình Đại hội

Ông Nguyễn Văn Hòa – Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty trình bày dự thảo chương trình Đại hội, Đại hội biểu quyết nhất trí 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua chương trình Đại hội.

7. Các Báo cáo và Tờ trình của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trình Đại hội.

Chủ tọa Đại hội đã phân công các thành viên tham gia điều hành Đại hội trình bày các nội dung Báo cáo và Tờ trình của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty trước Đại hội như sau:

- Ông Nguyễn Văn Vĩnh – Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo số 02/BC-HĐQT-LKW ngày 21/03/2024 của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;

- Bà Trần Khánh Dung – Kế toán trưởng Công ty trình bày Tờ trình số 01/TTr-HĐQT-LKW ngày 20/03/2024 của Hội đồng quản trị về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023;

- Ông Hồ Ngọc Long - Thành viên HĐQT Công ty trình bày Báo cáo số 03/BC-HĐQT-LKW ngày 21/03/2024 của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2023; Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024;

- Bà Nguyễn Thị Mai Hạnh – Trưởng ban kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo số 02/BC-BKS-LKW ngày 20/03/2024 của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm 2023; Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2023;

- Ông Hồ Ngọc Long - Thành viên HĐQT Công ty trình bày Tờ trình số 02/TTr-HĐQT-LKW ngày 21/03/2024 của Hội đồng quản trị về phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2023; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2024.

- Ông Nguyễn Văn Hòa - Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty trình bày Tờ trình số 03/TTr-HĐQT-LKW ngày 21/03/2024 của Hội đồng quản trị về quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2023; Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách năm 2024.

- Bà Nguyễn Thị Mai Hạnh – Trưởng ban kiểm soát Công ty trình bày Tờ trình số 01/TTr-BKS-LKW ngày 20/03/2024 của Ban kiểm soát về lựa chọn danh sách các Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

- Ông Hồ Ngọc Long - Thành viên HĐQT Công ty trình bày Tờ trình số 04/TTr-HĐQT-LKW ngày 10/04/2024 của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm và danh sách ứng viên bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028).

8. Thảo luận về các nội dung Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội.

Sau khi được nghe các nội dung Báo cáo và Tờ trình của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty theo nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đại hội đã tiến hành lấy ý kiến thảo luận của các cổ đông tham dự Đại hội đối với các nội dung.

Các ý kiến thảo luận: Không có ý kiến phát sinh tại đại hội.

9. Chủ tọa Đại hội tiến hành lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông đối với các nội dung Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội.

10. Ban bầu cử và kiểm phiếu thu phiếu biểu quyết.

11. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2023-2028).

Ông Phạm Huỳnh Quang Thuận – Trưởng ban Ban bầu cử và kiểm phiếu trình bày Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2023-2028), Đại hội biểu quyết nhất trí 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2023-2028).

12. Ban bầu cử và kiểm phiếu tiến hành công tác bầu cử.

13. Ông Phạm Huỳnh Quang Thuận – Trưởng ban bầu cử và kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2023-2028).

13.1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.544.469 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung này đã được thông qua.

13.2. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.544.469 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung này đã được thông qua.

13.3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2023; Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.544.469 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung này đã được thông qua.

13.4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm 2023; Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2023.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.544.469 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung này đã được thông qua.

13.5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2023.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.544.469 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung này đã được thông qua.

13.6. Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2024.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.544.469 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung này đã được thông qua.

13.7. Thông qua quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2023.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.544.469 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung này đã được thông qua.

13.8. Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách năm 2024.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.544.469 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung này đã được thông qua.

13.9. Thông qua tờ trình danh sách các Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.544.469 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung này đã được thông qua.

13.10. Thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028).

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.544.469 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028) đối với Ông Nguyễn Quang Minh.

13.11. Thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028).



*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.544.469 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028) đối với ông Lê Thành Trung.

13.12. Ông Phạm Huỳnh Quang Thuận – Trưởng ban bầu cử và kiểm phiếu công bố kết quả bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2023-2028).

- Thành viên Hội đồng quản trị trúng cử: Ông Lê Thành Trung.

14. Ông Thái Văn Sơn – Thư ký Đại hội trình bày Dự thảo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

15. Chủ tọa Đại hội lấy ý kiến biểu quyết thông qua nội dung Dự thảo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

16. Ông Thái Văn Sơn – Thư ký Đại hội trình bày Dự thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

17. Chủ tọa Đại hội lấy ý kiến biểu quyết thông qua nội dung Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Buổi họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh đã kết thúc lúc 10 giờ 45 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Thái Văn Sơn

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nguyễn Quang Minh

Số:01/NQ-ĐHĐCĐ2024

Long Khánh, ngày 12 tháng 04 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 01/BB-ĐHĐCĐ2024 ngày 12/04/2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo số 02/BC-HĐQT-LKW ngày 21/03/2024 của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % TH/KH
1	Tổng doanh thu	Đồng	42.817.000.000	43.787.605.893	102,27
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	14.584.000.000	15.244.592.292	104,53
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	12.833.000.000	13.352.891.775	104,05
4	Các khoản phải nộp NSNN	Đồng	8.710.000.000	8.445.278.978	96,96
5	Tỷ lệ thất thoát nước	%	16	13,48	- 2,52
6	Đầu tư XDCB	Đồng	37.997.000.000	5.585.706.616	14,7

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

Stt	Nội dung	Đvt	Kế hoạch năm 2024
1	Doanh thu	Đồng	45.157.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	14.980.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	13.125.000.000



Stt	Nội dung	Đvt	Kế hoạch năm 2024
4	Các khoản phải nộp NSNN	Đồng	8.600.000.000
5	Tỷ lệ thất thoát	%	12,8
6	Đầu tư xây dựng cơ bản	Đồng	25.000.000.000

2. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C.

3. Thông qua Báo cáo số 03/BC-HĐQT-LKW ngày 21/03/2024 của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2023; Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024.

4. Thông qua Báo cáo số 02/BC-BKS-LKW ngày 20/03/2024 của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm 2023; Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2023.

5. Thông qua Tờ trình số 02/TTr-HĐQT-LKW ngày 21/03/2024 của Hội đồng quản trị về phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2023; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2024.

5.1. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2023 :

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
1	Vốn điều lệ		25.000.000.000
2	Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối		13.352.891.775
3	Trích lập các quỹ		6.569.636.710
a	Quỹ đầu tư phát triển	40%	5.341.156.710
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	8%	1.068.230.000
	- <i>Quỹ khen thưởng</i>	4%	534.115.000
	- <i>Quỹ phúc lợi</i>	4%	534.115.000
c	Quỹ công tác xã hội cộng đồng		
d	Quỹ thưởng của Người quản lý (1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý)		160.250.000
4	Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ		6.783.255.065
5	Lợi nhuận còn lại các năm trước chuyển sang		15.648.437.396
6	Tổng lợi nhuận còn lại		22.431.692.461
7	Tỉ lệ chia cổ tức/VĐL^(*)	20%	5.000.000.000
8	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2024		17.431.692.461

(*) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2023.

5.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2024.

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
1	Vốn điều lệ		25.000.000.000
2	Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối		13.125.000.000
3	Trích lập các quỹ		6.445.200.000
a	Quỹ đầu tư phát triển	40%	5.250.000.000
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	8%	1.050.000.000
	- Quỹ khen thưởng	4%	525.000.000
	- Quỹ phúc lợi	4%	525.000.000
c	Quỹ công tác xã hội cộng đồng	-	-
d	Quỹ thưởng của Người quản lý (1,5 tháng lương bình quân kế hoạch của người quản lý)		145.200.000
4	Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ		6.679.800.000
5	Lợi nhuận còn lại các năm trước chuyển sang		17.431.692.461
6	Tổng lợi nhuận còn lại		24.111.492.461
7	Tỉ lệ chia cổ tức/VĐL (dự kiến)	12%	3.000.000.000
8	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau		21.111.492.461

6. Thông qua Tờ trình số 03/TTr-HĐQT-LKW ngày 21/03/2024 của Hội đồng quản trị về quyết toán quỹ tiền lương thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023; Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2024.

6.1. Quyết toán quỹ tiền lương thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023:

a) Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:

- Bà Nguyễn Thị Hồng Châu (3 tháng) : 64.440.000 đồng

b) Thù lao của HĐQT, BKS không chuyên trách : 525.000.000 đồng

6.2. Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2024:

Quỹ thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách: 540.000.000 đồng.

Stt	Nội dung	Số lượng	Tiền thù lao (đồng/người/tháng)
a	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	8.000.000
b	Thành viên Hội đồng quản trị	4	6.000.000
c	Trưởng Ban kiểm soát	1	5.000.000
d	Thành viên Ban kiểm soát	2	4.000.000

(Tiền thù lao thực hiện năm 2024 của HĐQT và Ban kiểm soát sẽ được quyết toán theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh xã hội và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty).

7. Thông qua Tờ trình số 01/TTr-BKS-LKW ngày 20/03/2024 của Ban kiểm soát về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong ba (03) Công ty kiểm toán trong danh sách dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
- Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

8. Thông qua Tờ trình số 04/TTr-HĐQT-LKW ngày 10/04/2024 của Hội đồng quản trị việc miễn nhiệm và danh sách ứng viên bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028).

- Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028) đối với Ông Nguyễn Quang Minh.

- Thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028) đối với Ông Lê Thành Trung

9. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028).

- Thành viên Hội đồng quản trị trúng cử: Ông Lê Thành Trung

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có trách nhiệm theo dõi, giám sát và chỉ đạo Ban giám đốc Công ty thực hiện đúng các nội dung của Nghị quyết.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 12/04/2024.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty và các phòng ban, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. *nl*

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2024 *nl*

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN, SGDCK Hà Nội;
- C.ty CP CN Đồng Nai;
- HDQT, BGD Công ty;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT.TK.C.ty;



Nguyễn Quang Minh



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH**

-----oOo-----



TÀI LIỆU

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Long Khánh, tháng 04 năm 2024



DANH MỤC TÀI LIỆU



1. Chương trình Đại hội.
2. Quy chế làm việc tại Đại hội.
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
4. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 (*đính kèm Bộ báo cáo tài chính đã được kiểm toán*).
5. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2023; Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024.
6. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm 2023; Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2023.
7. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2023; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2024.
8. Tờ trình quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2023; Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách năm 2024.
9. Tờ trình thông qua danh sách các Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.
10. Tờ trình về việc miễn nhiệm và danh sách ứng viên bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028).
11. Quy chế Đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh, nhiệm kỳ IV (2023-2028)
12. Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Thời gian Đại hội: 08 giờ 30 phút Ngày **12/04/2024**

Địa điểm: 02Bis, CMT8 - P.Xuân Bình - TP. Long Khánh - Tỉnh Đồng Nai

Stt	Thời gian	Nội dung chương trình
1	07h00' - 08h30'	- Cán bộ tiếp đón cổ đông; Đăng ký cổ đông dự họp; Kiểm tra tư cách Đại biểu, phát tài liệu Đại hội cho cổ đông
2	08h30' - 08h45'	- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu. - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội. - Chủ tọa chỉ định các cán bộ của Công ty tham gia điều hành hoạt động của Đại hội và Thư ký Đại hội. - Thông qua danh sách Ban bầu cử và kiểm phiếu. - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội. - Thông qua Chương trình Đại hội.
3	08h45' - 10h15'	Các báo cáo, tờ trình tại Đại hội: - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. - Tờ trình thông qua BCTC đã được kiểm toán năm 2023. - Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2023; Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024. - Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm 2023; Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2023. - Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2023; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2024. - Tờ trình quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2023; Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách năm 2024. - Tờ trình thông qua danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024. - Tờ trình về việc miễn nhiệm và danh sách ứng viên bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028).
4	10h15' - 10h25'	- Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo tại Đại hội.

Stt	Thời gian	Nội dung chương trình
5	10h25' - 10h40'	- Thông qua Quy chế bầu cử và tiến hành bầu cử
6	10h40' - 11h20'	- Nghỉ giải lao - Ban bầu cử và kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử - Công bố kết quả bầu bổ sung TV.HĐQT nhiệm kỳ IV (2023-2028) - Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung Báo cáo tại Đại hội
7	11h20'-11h30'	- Thư ký đọc Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội; Đại hội biểu quyết thông qua - Bế mạc Đại hội.

QUY CHẾ LÀM VIỆC
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh.

Điều 2. Quy chế quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội cổ đông

1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh theo danh sách chốt đến ngày 12/03/2024 (ngày đăng ký cuối cùng) hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (ĐHĐCĐ) của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Bản chính Giấy Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân/hộ chiếu;



- Bản chính Phiếu đăng ký/Giấy ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b) Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội xuất trình các giấy tờ trên cho Ban Tổ chức và được nhận: 01 bộ tài liệu Đại hội, 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết trong đó:

- Một (01) **“Thẻ biểu quyết” màu xanh** có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu Công ty. Thẻ này dùng để biểu quyết và thông qua các nội dung theo chương trình Đại hội.

- Một (01) **“Phiếu biểu quyết” màu trắng** có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu Công ty. Phiếu này dùng để thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.

- Một (01) **“Phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị” màu vàng** có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu Công ty. Phiếu này để bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2023-2028).

c) Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự trong Đại hội;

d) Cổ đông được quyền ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba tham dự Đại hội.

e) Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề người trước đã phát biểu thì không nên phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào giấy đề chuyển cho Ban Thư ký.

g) Được tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật doanh nghiệp.

h) Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

i) Trong thời gian tổ chức Đại hội, các cổ đông phải ăn mặc chỉnh tề, tuân theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Tôn trọng quyền điều hành của Chủ tọa, kết quả biểu quyết của Đại hội.

k) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến trễ sau khi Đại hội đã khai mạc thì sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

l) Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;

m) Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động nên để chế độ im lặng hoặc tắt máy;

n) Trường hợp Cổ đông hoặc người được ủy quyền không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

Điều 5. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Chỉ định các cán bộ của Công ty tham gia điều hành hoạt động của Đại hội (nếu cần). Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự và thành công tốt đẹp, đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình.

c) Trình dự thảo, kết luận về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d) Trả lời hoặc chỉ định người trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

Điều 6: Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông

Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh đề cử và thành lập. Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm: kiểm tra điều kiện tham dự Đại hội của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với danh sách cổ đông hoặc người được ủy quyền có quyền dự họp đã chốt đến ngày 12/03/2024; phát tài liệu Đại hội và Thẻ biểu quyết; báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội cử ra theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại hội, bao gồm:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ các nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;

b) Hỗ trợ Chủ tọa công bố Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội, thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;

c) Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

Điều 8. Ban bầu cử và kiểm phiếu

1. Ban bầu cử và kiểm phiếu của Đại hội do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

2. Ban bầu cử và kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội;

b) Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết thông báo kết quả cho Chủ tọa và Thư ký Đại hội, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, Đại hội cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;

c) Xem xét và báo cáo Chủ tọa Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt đến ngày 12/03/2024.

10. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội cổ đông;

- Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu ngắn gọn, tránh trùng lặp (không quá 10 phút).

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông: Trên cơ sở các ý kiến phát biểu của cổ đông hoặc người được ủy quyền, Chủ tọa hoặc cán bộ được chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông hoặc người được ủy quyền.

Điều 11. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách: lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

2. Cách thức biểu quyết:

a) Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự sau:

- + Tán thành với nội dung vừa được đề trình;
- + Không tán thành với nội dung vừa được đề trình;
- + Không có ý kiến với nội dung vừa được đề trình.

b) Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông sẽ thực hiện biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết và đánh dấu vào ô thích hợp trên Thẻ biểu quyết.

c) Đại biểu biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết theo yêu cầu của Chủ tọa để biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa. Thành viên Ban kiểm phiếu ghi nhận mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng đại biểu Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến. Phương thức này được dùng để thông qua thành phần Ban kiểm phiếu, thông qua Chương trình Đại hội; các nội dung khác theo diễn biến thực tế tại Đại hội.

d) Đại biểu biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: Đối với từng nội dung, đại biểu lựa chọn 01 trong 03 phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong phiếu biểu quyết. Sau khi hoàn tất các nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu ký tên, ghi đầy đủ họ và tên, sau đó gửi phiếu biểu quyết cho Ban kiểm phiếu.

3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ:**

+ Là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này, phải có chữ ký và họ tên đầy đủ được viết tay của đại biểu tham dự.

+ Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn 01 trong 03 ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:** là phiếu biểu quyết có ghi thêm các nội dung khác, phiếu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không có đóng dấu của Công ty, hoặc phiếu có tẩy xóa, cạo sửa, không có chữ ký và họ tên đầy đủ của đại biểu. Khi đó, tất cả các nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) Phiếu biểu quyết và một (01) Thẻ biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 12/03/2024) tổng số cổ phần của Công ty là: **2.500.000** cổ phần tương đương với **2.500.000** quyền biểu quyết.

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban bầu cử và kiểm phiếu.
- Ban bầu cử và kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận và trả kết quả kiểm



phiếu biểu quyết.

- Ban bầu cử và kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

6. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết

- Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty: phải được số đại biểu đại diện từ 65% tổng số quyền biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

- Đối với các vấn đề còn lại, phải được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Điều 12: Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội lưu giữ tại Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh.

Điều 13: Xử lý trường hợp tổ chức Đại hội cổ đông không thành.

Trường hợp không có đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định, Đại hội phải được triệu tập lại theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

**CHƯƠNG IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 14: Quy chế này gồm 4 Chương và 14 Điều do Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh ban hành tuân thủ các quy định pháp luật.

Quy chế này sẽ chính thức có hiệu lực và được áp dụng ngay tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Các cổ đông, thành viên Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh chịu trách nhiệm thi hành./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Minh

Long Khánh, ngày 21 tháng 01 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc đề cử Ban bầu cử và kiểm phiếu
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh đề cử các thành viên có tên sau đây vào Ban bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

- | | |
|--------------------------------------|--------------|
| 1/ Ông Phạm Huỳnh Quang Thuận | - Trưởng Ban |
| 2/ Ông Đào Đại Phong | - Thành viên |
| 3/ Bà Đoàn Thị Vi Vân | - Thành viên |

Nhiệm vụ của Ban bầu cử và kiểm phiếu được quy định tại Quy chế làm việc của Đại hội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét chấp thuận.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BGD Công ty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu: TK.Công ty.



Nguyễn Quang Minh

BÁO CÁO
kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023
và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh;

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty như sau:

I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Đánh giá chung

1.1 Thuận lợi

Sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Thành ủy, UBND thành phố Long Khánh, các Sở ban ngành của Tỉnh và đặc biệt là HĐQT, Ban Giám đốc Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai đã tạo thuận lợi rất lớn, có tác động tích cực đến những kết quả trên mọi mặt hoạt động của Công ty. Sự quyết tâm thực hiện chức trách nhiệm vụ của lãnh đạo Công ty. Sự đoàn kết, đồng thuận, tin tưởng của toàn thể CB.CNV Công ty là thuận lợi không nhỏ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Các phòng, ban, đội và từng cá nhân người lao động đã nỗ lực thực hiện nhiệm vụ với phương châm đổi mới tư duy nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, cùng đưa ra các phương án nhằm tối ưu hiệu quả kinh doanh.

1.2 Khó khăn

Nguồn nước được khai thác sử dụng cấp nước là nước ngầm: 100%; Về mạng lưới cấp nước của Công ty với các trạm bơm giếng khoan phân bố rải rác khắp địa bàn thành phố Long Khánh và không tập trung do vậy mạng lưới truyền tải đồng thời là mạng lưới phân phối. Do đó để đáp ứng nhu cầu sử dụng nước ngày càng tăng cao, thực hiện chủ trương của UBND tỉnh Đồng Nai về giảm tỷ lệ khai thác và tiến đến không gia hạn các giếng khoan khai thác nước ngầm. Công ty đã xây dựng kế hoạch và thực hiện các bước đầu tư xây dựng nhà máy nước mặt hồ Suối Tre với công suất 8.150 m3 ngày/đêm và hồ Cầu Dầu



công suất 4.000 m³ ngày/đêm tại thành phố Long Khánh. Tuy nhiên Công ty đang thực hiện gặp khó khăn trong việc giới thiệu địa điểm (dự án xây dựng nhà máy nước mặt hồ Suối Tre) và các thủ tục về đất đai, quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch xây dựng (dự án xây dựng nhà máy nước mặt hồ Cầu Dầu) do đó không đáp ứng được yêu cầu tiến độ thực hiện đặt ra. Công ty có kế hoạch mua bổ sung nguồn nước từ Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Tân và thực hiện đầu tư hệ thống tuyến ống truyền tải tiếp nhận sử dụng nguồn nước mặt.

Giá nước máy hiện nay đang áp dụng được xây dựng trên mặt bằng giá năm 2014, đến thời điểm này tất cả các chi phí nguyên liệu đầu vào phục vụ cho sản xuất nước máy tăng cao, cụ thể: giá điện, vật tư nguyên vật liệu, nhân công, lạm phát hàng năm...tất cả những yếu tố này đã làm cho giá thành sản xuất nước của Công ty tăng nhiều so với năm 2014. Công ty đã ký hợp đồng mua nước từ Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Tân (đơn giá 6.800đồng /m³ chưa bao gồm VAT) nhưng mặt bằng giá nước cao hơn mức giá 1 nước sinh hoạt (đơn giá 5.800đồng /m³ chưa bao gồm VAT) của Công ty đang áp dụng.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

Tập thể CB.CNV toàn Công ty luôn xác định được những thuận lợi, khó khăn trở ngại, xác định nghĩa vụ và trách nhiệm của mình luôn không ngừng nỗ lực đoàn kết phấn đấu, giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã đề ra.

Kết quả thực hiện đã đạt được như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % TH/KH
1	Tổng doanh thu	Đồng	42.817.000.000	43.787.605.893	102,27
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	14.584.000.000	15.244.592.292	104,53
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	12.833.000.000	13.352.891.775	104,05
4	Các khoản phải nộp NSNN	Đồng	8.710.000.000	8.445.278.978	96,96
5	Tỷ lệ thất thoát nước	%	16	13,48	- 2,52
6	Đầu tư XDCB	Đồng	37.997.000.000	5.585.706.616	14,7

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Với những kết quả đã đạt được trong năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục phát huy các mặt đã đạt được đồng thời xác định một số chỉ tiêu, kế hoạch trọng tâm trong năm 2024 như sau:

1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh cơ bản

Stt	Nội dung	Đvt	Kế hoạch năm 2024
1	Doanh thu	Đồng	45.157.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	14.980.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	13.125.000.000
4	Các khoản phải nộp NSNN	Đồng	8.600.000.000
5	Tỷ lệ thất thoát	%	12,8
6	Đầu tư xây dựng cơ bản	Đồng	25.000.000.000

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Về sản xuất và cung cấp nước cho khách hàng

- Tiếp tục thực hiện kiến nghị các cấp tháo gỡ các khó khăn vướng mắc về thủ tục đất đai để thực hiện đầu tư xây dựng nhà máy nước mặt hồ Suối Tre công suất 8.150 m³/ngày và hồ Cầu Dầu công suất 4.000 m³/ngày.

- Khai thác hiệu quả nguồn nước hiện có, tăng cường công tác kiểm tra giám sát chất lượng nước sản xuất đảm bảo chất lượng nước cung cấp đạt tiêu chuẩn chất lượng nước theo quy chuẩn, thực hiện đầy đủ các quy định về kiểm tra vệ sinh chất lượng nước ăn uống, nước sinh hoạt theo quy định của Bộ Y tế và thực hiện tốt các quy định về khai thác, bảo vệ nguồn nước theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị thường kỳ, khắc phục kịp thời các sự cố kỹ thuật đảm bảo sản xuất an toàn, ổn định, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

2.2. Công tác phòng, chống thất thoát nước

Tiếp tục thực hiện công tác phân vùng tách mạng, theo dõi đánh giá cụ thể tỉ lệ thất thoát nước sau khi gắn đồng hồ tổng; kiểm tra đồng hồ khách hàng trên tuyến, lập kế hoạch thực hiện thay thế các đồng hồ cũ lâu năm và chạy không chính xác, cải tạo thay thế các tuyến ống rò rỉ và xi bê sang ống HDPE mới.

- Tổ dò tìm ống bể tiếp tục dò tìm tại các vị trí đầu nối đồng hồ khách hàng trên toàn bộ mạng lưới cấp nước.

- Duy trì và kiểm soát áp lực nước phù hợp đảm bảo cung cấp áp lực nước tốt nhất cho khách hàng, sử dụng lắp đặt các thiết bị chuyên ngành nước quản lý, điều tiết áp lực tự động và các thiết bị, phát hiện rò rỉ nước phục vụ công tác phòng, chống thất thoát nước.

- Tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát mạng lưới cấp nước, đồng hồ nước khách hàng, phát hiện và sửa chữa kịp thời các sự cố kỹ thuật, thay thế đồng hồ nước quá niên hạn sử dụng. Phối hợp chặt chẽ với khách hàng, người dân và chính quyền địa phương trong việc cung cấp, sử dụng nước và công tác tuyên truyền, phòng chống thất thoát nước.

2.3. Công tác đầu tư phát triển hệ thống cấp nước, phát triển khách hàng

- Trong năm 2024 dự kiến đầu tư cải tạo thay thế các tuyến ống cũ đã sử dụng lâu năm thường xuyên bị xì bể, nằm dưới lòng đường, nằm sâu trong nhà các hộ dân và phát triển mới các tuyến ống cấp nước.

- Phối hợp với các hộ dân và chính quyền địa phương thỏa thuận mặt bằng thi công, ưu tiên thi công các tuyến đường có kế hoạch cải tạo nâng cấp, làm mới đường theo hình thức xã hội hóa giao thông nhằm tranh thủ sự thuận lợi trong công tác giải phóng và hoàn trả mặt bằng thi công, đồng thời tranh thủ được sự đồng thuận của các hộ dân sẽ giảm được chi phí đầu tư.

- Đầu tư hệ thống tuyến ống cấp nước khu vực Ấp Núi Đỏ, phường Bàu Sen và Khu phố Suối Tre, phường Suối tre sử dụng nguồn nước mặt từ Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Tân.

- Để đảm bảo an ninh an toàn nguồn cung cấp nước Thành Phố Long Khánh Công ty đầu tư hệ thống tuyến ống truyền tải tiếp nhận sử dụng nguồn nước mặt.

2.4. Công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp

- Tăng cường công tác quản lý, bố trí, đánh giá cán bộ, sử dụng nguồn nhân lực hợp lý, thực hiện kiểm soát chặt chẽ chi phí SXKD, chi phí đầu tư xây dựng công trình, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, nguồn nhân lực của Công ty.

- Tiếp tục tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ và thương hiệu của Công ty. Thực hiện có hiệu quả việc sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý mạng lưới, vận hành, giám sát hoạt động sản xuất tại các nhà máy, phòng chống thất thoát, giúp quản lý hoạt động của Công ty ngày hoàn thiện hơn.

- Tiếp tục phát triển hoàn thiện các kênh nhờ thu đa dạng, để khách hàng thuận tiện cho việc thanh toán tiền nước, giảm tỷ lệ tồn thu thấp nhất, nâng cao hiệu quả tài chính.

- Phối hợp với chính quyền địa phương thỏa thuận vị trí các tuyến ống cấp nước phù hợp, đảm bảo tính khả thi, tính hiệu quả của việc đầu tư phát triển hệ thống cấp nước khi xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa và phát triển khách hàng; Tuyên truyền vận động người dân sử dụng nước sạch cho ăn uống sinh hoạt.

- Tiếp tục quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ đảm bảo năng lực, phẩm chất, đạo đức, lối sống tạo nguồn cán bộ kế cận cho Công ty, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động và cổ đông của Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BGĐ Công ty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu: VT-HĐQT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Minh



TỜ TRÌNH

**V/v thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023
của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán của Công ty như sau:

Báo cáo tài chính năm 2023 số 1.0169/24/TC-AC ngày 22/02/2024 (cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023) của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C bao gồm các nội dung: Báo cáo của Ban Giám đốc Công ty; Báo cáo của Kiểm toán độc lập; Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Công ty đã thực hiện công bố thông tin các nội dung Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán theo đúng quy định, đồng thời đăng tải trên website của Công ty (tại đường dẫn "www.capnuoclongkhanh.com.vn, mục: *Quan hệ cổ đông*")

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quang Minh



BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	14 - 31

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ doanh nghiệp Nhà nước – Xi nghiệp Nước Long Khánh theo Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600979223, đăng ký lần đầu ngày 18 tháng 02 năm 2008 và đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 09 tháng 11 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

Ngày 04 tháng 7 năm 2012, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là LKW.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại : +84 (251) 387 7241
- Fax : +84 (251) 378 3897

Công ty có Chi nhánh Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh đặt tại đường 21 tháng 4, khu phố 4, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng quản trị, Công ty đang thực hiện các thủ tục pháp lý để giải thể Chi nhánh.

Hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Khai thác, lọc nước phục vụ sinh hoạt, công nghiệp;
- Phân phối nước sạch;
- Sản xuất sản phẩm kim loại cho xây dựng và kiến trúc (không sản xuất tại trụ sở);
- Xây dựng đường ống cấp thoát nước, trạm bơm;
- Lắp đặt ống cấp thoát nước, bơm nước;
- Xây dựng công trình thủy lợi;
- Xử lý nước thải (không hoạt động tại trụ sở; chỉ hoạt động khi đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật);
- Theo dõi giám sát thi công, công trình thoát nước;
- Tư vấn đấu thầu;
- Xây dựng công trình giao thông;
- Sản xuất nước tinh khiết đóng chai (không sản xuất tại trụ sở; chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm);
- Bán buôn máy móc thiết bị ngành nước;
- Xây dựng công trình dân dụng.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Nguyễn Cao Hà	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 3 năm 2023
Ông Nguyễn Quang Minh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 3 năm 2023
	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 3 năm 2023
Ông Huỳnh Trường An	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 3 năm 2023
Ông Đào Quý Tính	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 3 năm 2023
Ông Nguyễn Văn Hòa	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 24 tháng 3 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Nguyễn Văn Vĩnh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 3 năm 2023
Ông Hồ Ngọc Long	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 3 năm 2023
Ông Bùi Hoàng Anh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 3 năm 2023

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Hồng Châu	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 3 năm 2023
	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 3 năm 2023
Bà Nguyễn Thị Mai Hạnh	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 3 năm 2023
Ông Trần Hoàng Anh Phương	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 3 năm 2023
Bà Đoàn Thị Vi Vân	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 3 năm 2023
Bà Lê Thị Hiền	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 3 năm 2023

Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày tái bổ nhiệm
Ông Nguyễn Văn Vĩnh	Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 24 tháng 3 năm 2023
Ông Nguyễn Văn Hòa	Phó Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 24 tháng 3 năm 2023

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Nguyễn Văn Vĩnh - Giám đốc (bổ nhiệm ngày 04 tháng 11 năm 2022).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,



Nguyễn Văn Vĩnh
Giám đốc

Ngày 22 tháng 02 năm 2024



Số: 1.0169/24/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 22 tháng 02 năm 2024, từ trang 07 đến trang 31, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Lê Thị Thu Hiền

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0095-2023-008-1

Người được ủy quyền

Hoàng Thái Vượng

Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 2129-2023-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 02 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		54.474.428.855	51.729.156.140
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	1.525.019.874	5.989.946.505
1. Tiền	111		1.525.019.874	2.989.946.505
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	3.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		50.000.000.000	42.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	50.000.000.000	42.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		1.605.678.364	2.189.421.282
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	513.229.220	1.182.479.883
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	70.203.273	131.804.091
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	1.146.430.902	993.426.782
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(124.185.031)	(118.289.474)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		1.313.040.552	1.491.149.811
1. Hàng tồn kho	141	V.7	1.313.040.552	1.491.149.811
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		30.690.065	58.638.542
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		30.690.065	58.638.542
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		38.129.468.882	34.964.722.401
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		37.096.099.712	33.851.640.335
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	36.860.903.508	33.719.807.030
- Nguyên giá	222		69.424.704.843	64.940.775.473
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(32.563.801.335)	(31.220.968.443)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	235.196.204	131.833.305
- Nguyên giá	228		470.000.000	320.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(234.803.796)	(188.166.695)
III. Bất động sản đầu tư	230	V.10	-	821.965.649
- Nguyên giá	231		-	1.269.760.507
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	(447.794.858)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		516.090.911	94.966.125
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	516.090.911	94.966.125
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		517.278.259	196.150.292
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.12	517.278.259	196.150.292
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		92.603.897.737	86.693.878.541

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		11.436.148.818	13.532.146.397
I. Nợ ngắn hạn	310		11.436.148.818	13.532.146.397
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13	339.537.020	270.663.821
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		-	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	887.543.436	1.082.010.941
4. Phải trả người lao động	314	V.15	1.952.624.224	3.390.013.803
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		242.130.613	144.889.175
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16	391.547.700	380.398.832
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.17	7.622.765.825	8.264.169.825
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	81.167.748.919	73.161.732.144
I. Vốn chủ sở hữu	410	81.167.748.919	73.161.732.144
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411 V.18	25.000.000.000	25.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	25.000.000.000	25.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b	-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412 V.18	85.464.672	85.464.672
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413	-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414	-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415	-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416	-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418 V.18	27.080.955.076	20.424.053.870
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419	-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421 V.18	29.001.329.171	27.652.213.602
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	15.648.437.396	11.009.960.587
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b	13.352.891.775	16.642.253.015
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422	-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
1. Nguồn kinh phí	431	-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	92.603.897.737	86.693.878.541

Đồng Nai, ngày 22 tháng 02 năm 2024

Trần Khánh Dung
Kế toán trưởng/Người lập

Nguyễn Văn Vinh
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

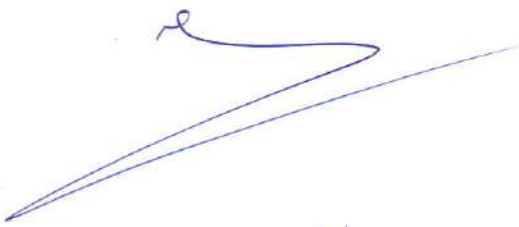
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	40.165.945.350	52.834.138.078
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		299.973	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		40.165.645.377	52.834.138.078
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	17.060.588.449	21.187.448.506
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		23.105.056.928	31.646.689.572
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	3.241.546.746	1.851.352.756
7. Chi phí tài chính	22		-	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	VI.4	4.759.471.366	5.750.570.454
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	5.971.427.396	8.004.710.923
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		15.615.704.912	19.742.760.951
11. Thu nhập khác	31	VI.6	380.413.770	367.842.468
12. Chi phí khác	32	VI.7	751.526.390	1.263.869.091
13. Lợi nhuận khác	40		(371.112.620)	(896.026.623)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		15.244.592.292	18.846.734.328
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.14	1.891.700.517	2.204.481.313
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>13.352.891.775</u>	<u>16.642.253.015</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	<u>4.853</u>	<u>6.018</u>
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8	<u>4.853</u>	<u>6.018</u>

Đồng Nai, ngày 22 tháng 02 năm 2024



Trần Khánh Dung
Kế toán trưởng/Người lập



Nguyễn Văn Vĩnh
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		15.244.592.292	18.846.734.328
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.8, V.9, V.10	2.794.573.455	2.817.912.592
- Các khoản dự phòng	03	V.6	5.895.557	21.402.411
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3, VI.7	(2.761.425.831)	(1.841.568.850)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		15.283.635.473	19.844.480.481
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		714.338.302	(509.336.747)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		178.109.259	216.264.865
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(1.336.165.725)	(436.754.015)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(321.127.967)	76.804.490
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.14	(2.069.157.493)	(1.851.103.364)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.17	(2.238.279.000)	(704.316.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		10.211.352.849	16.636.039.710
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.8, V.9, V.11, V.13	(5.977.859.805)	(5.379.187.738)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	V.8, VI.7	(111.481.482)	2.727.273
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.2	(52.000.000.000)	(30.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	V.2	44.000.000.000	23.500.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5, VI.3	3.133.004.282	1.539.210.292
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(10.956.337.005)	(10.337.250.173)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai


BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.16, V.18	(3.719.942.475)	(3.732.798.825)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(3.719.942.475)	(3.732.798.825)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(4.464.926.631)	2.565.990.712
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	5.989.946.505	3.423.955.793
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	1.525.019.874	5.989.946.505

Đồng Nai, ngày 22 tháng 02 năm 2024


Trần Khánh Dung
Kế toán trưởng/Người lập



Nguyễn Văn Vinh
Giám đốc

979223-C
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC
LONG KHÁNH
ĐỒNG NAI - T. ĐỒNG NAI

9815-C
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC
LONG KHÁNH
ĐỒNG NAI - T. ĐỒNG NAI

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là cung cấp nước sạch và dịch vụ lắp đặt.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là khai thác, lọc nước phục vụ sinh hoạt đô thị và công nghiệp, phân phối nước sạch và cung cấp dịch vụ lắp đặt hệ thống chuyên ngành nước.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

6. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 64 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 64 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

3. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn được nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 06 tháng đến dưới 01 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là công cụ, dụng cụ, chi phí sửa chữa, cải tạo tài sản cố định và chi phí cấp phép khai thác nước ngầm. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí sửa chữa, cải tạo tài sản cố định

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

Chi phí cấp phép khai thác nước ngầm

Chi phí cấp phép khai thác nước ngầm phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 05 năm.

7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 – 30
Máy móc và thiết bị	08 – 15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10 – 30
Thiết bị, dụng cụ quản lý	08
Tài sản cố định hữu hình khác	10

8. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Tài sản cố định vô hình là phần mềm máy tính. Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 10 năm.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

9. Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư là nhà xưởng thuộc sở hữu của Công ty được sử dụng nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê. Bất động sản đầu tư cho thuê được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá của bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản đưa ra để trao đổi nhằm có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành.

Các chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi nhận vào chi phí, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá.

Khi bất động sản đầu tư được bán, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ nào phát sinh được hạch toán vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Việc chuyển từ bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho thành bất động sản đầu tư chỉ khi chủ sở hữu chấm dứt sử dụng tài sản đó và bắt đầu cho bên khác thuê hoạt động hoặc khi kết thúc giai đoạn xây dựng. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hay hàng tồn kho chỉ khi chủ sở hữu bắt đầu sử dụng tài sản này hoặc bắt đầu triển khai cho mục đích bán. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho không làm thay đổi nguyên giá hay giá trị còn lại của bất động sản tại ngày chuyển đổi.

Bất động sản đầu tư sử dụng để cho thuê được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của nhà xưởng bất động sản đầu tư là 25 năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

11. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

12. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

13. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và có thông báo chi trả cổ tức của Hội đồng quản trị.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

14. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu cung cấp nước sạch

Doanh thu cung cấp nước sạch được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý sản phẩm như người sở hữu sản phẩm hoặc quyền kiểm soát sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

15. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

16. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

18. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	55.001.694	62.708.000
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	1.470.018.180	2.927.238.505
Các khoản tương đương tiền (tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 03 tháng)	-	3.000.000.000
Cộng	1.525.019.874	5.989.946.505

2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản tiền gửi có kỳ hạn gốc từ 06 đến 12 tháng tại các ngân hàng lãi suất từ 4,2%/năm đến 8%/năm.

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

Khoản phải thu ngắn hạn là các khách hàng sử dụng nước máy.

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Trung tâm Kỹ thuật Địa chính Nhà đất tỉnh Đồng Nai	58.700.000	58.700.000
Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	8.250.000	-
Công ty TNHH Công nghệ Thông tin Véc tơ	-	60.000.000
Các nhà cung cấp khác	3.253.273	13.104.091
Cộng	70.203.273	131.804.091

5. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu bên liên quan	5.000.000	-	15.000.000	-
Ông Nguyễn Văn Hòa - tạm ứng	5.000.000	-	15.000.000	-
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	1.141.430.902	-	978.426.782	-
Tạm ứng	4.870.000	-	46.233.100	-
Lãi dự thu	1.021.731.501	-	913.189.037	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	114.829.401	-	19.004.645	-
Cộng	1.146.430.902	-	993.426.782	-

6. Nợ quá hạn

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Phải thu khách hàng	Từ 06 tháng đến trên 03 năm	88.348.842	22.863.811	Từ 06 tháng đến trên 03 năm	91.471.887	31.882.413
Trả trước cho người bán	Trên 03 năm	58.700.000	-	Trên 03 năm	58.700.000	-
Cộng		147.048.842	22.863.811		150.171.887	31.882.413

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	118.289.474	96.887.063
Trích lập dự phòng bổ sung	5.895.557	21.402.411
Số cuối năm	<u>124.185.031</u>	<u>118.289.474</u>

7. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho là các nguyên vật liệu.

8. Tài sản cố định hữu hình

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Tài sản cố định hữu hình khác</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá						
Số đầu năm	14.667.980.864	5.135.189.941	44.615.716.850	355.887.818	166.000.000	64.940.775.473
Mua trong năm	-	84.460.000	-	-	-	84.460.000
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	-	2.156.827.067	3.194.419.549	-	-	5.351.246.616
Bất động sản đầu tư chuyển sang	1.269.760.507	-	-	-	-	1.269.760.507
Thanh lý, nhượng bán	(2.221.537.753)	-	-	-	-	(2.221.537.753)
Số cuối năm	<u>13.716.203.618</u>	<u>7.376.477.008</u>	<u>47.810.136.399</u>	<u>355.887.818</u>	<u>166.000.000</u>	<u>69.424.704.843</u>

Trong đó:

Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	2.773.242.168	2.188.274.405	2.215.301.700	243.206.000	166.000.000	7.586.024.273
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-

Giá trị hao mòn

Số đầu năm	9.103.214.325	3.525.568.934	18.109.031.737	317.153.447	166.000.000	31.220.968.443
Khấu hao trong năm	680.215.277	350.945.950	1.654.220.546	14.085.228	-	2.699.467.001
Bất động sản đầu tư chuyển sang	496.264.211	-	-	-	-	496.264.211
Thanh lý, nhượng bán	(1.852.898.320)	-	-	-	-	(1.852.898.320)
Số cuối năm	<u>8.426.795.493</u>	<u>3.876.514.884</u>	<u>19.763.252.283</u>	<u>331.238.675</u>	<u>166.000.000</u>	<u>32.563.801.335</u>

Giá trị còn lại

Số đầu năm	5.564.766.539	1.609.621.007	26.506.685.113	38.734.371	-	33.719.807.030
Số cuối năm	<u>5.289.408.125</u>	<u>3.499.962.124</u>	<u>28.046.884.116</u>	<u>24.649.143</u>	<u>-</u>	<u>36.860.903.508</u>

Trong đó:

Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-

9. Tài sản cố định vô hình

	<u>Nguyên giá</u>	<u>Giá trị hao mòn</u>	<u>Giá trị còn lại</u>
Số đầu năm	320.000.000	188.166.695	131.833.305
Mua trong năm	150.000.000	-	-
Khấu hao trong năm	-	46.637.101	-
Số cuối năm	<u>470.000.000</u>	<u>234.803.796</u>	<u>235.196.204</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

10. Bất động sản đầu tư

	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
Số đầu năm	1.269.760.507	447.794.858	821.965.649
Khấu hao trong năm		48.469.353	
Chuyển sang tài sản cố định hữu hình	(1.269.760.507)	(496.264.211)	
Số cuối năm	-	-	-

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Công trình phát triển, cải tạo các tuyến ống cấp nước. Chi tiết phát sinh trong năm như sau:

Số đầu năm	94.966.125
Chi phí phát sinh trong năm	5.772.371.402
Kết chuyển vào tài sản cố định trong năm	(5.351.246.616)
Số cuối năm	516.090.911

12. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	30.657.884	38.165.924
Chi phí sửa chữa, cải tạo tài sản cố định	-	7.567.684
Chi phí cấp phép khai thác nước ngầm	437.037.037	83.333.350
Các chi phí trả trước dài hạn khác	49.583.338	67.083.334
Cộng	517.278.259	196.150.292

13. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả bên liên quan	135.800.000	135.800.000
Công ty TNHH Thanh Sơn Tính	135.800.000	135.800.000
Phải trả các nhà cung cấp khác	203.737.020	134.863.821
Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng Kỹ thuật Tín Nghĩa	95.887.448	-
Công ty TNHH MTV Cường Cường Thuận	37.876.392	21.706.348
Công ty TNHH Cường Đạt Thịnh	39.901.602	-
Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Thương mại Dịch vụ Đức Anh	16.047.158	108.218.223
Các nhà cung cấp khác	14.024.420	4.939.250
Cộng	339.537.020	270.663.821

Trong đó, khoản phải trả người bán về công trình xây dựng cơ bản tại ngày kết thúc năm tài chính là 299.635.418 VND (số đầu năm là 270.663.821 VND).

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

14. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	772.334.572	(772.334.572)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	602.037.511	1.891.700.517	(2.069.157.493)	424.580.535
Thuế thu nhập cá nhân	3.461.921	393.806.165	(347.223.151)	50.044.935
Thuế tài nguyên	231.469.634	2.260.838.059	(2.310.012.486)	182.295.207
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	11.075.013	(11.075.013)	-
Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt	245.041.875	2.883.714.918	(2.898.134.034)	230.622.759
Các loại thuế khác	-	3.000.000	(3.000.000)	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	228.809.734	(228.809.734)	-
Cộng	1.082.010.941	8.445.278.978	(8.639.746.483)	887.543.436

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Cung cấp nước sạch 05%
- Cung cấp dịch vụ khác từ ngày 01/01/2023 đến 30/6/2023 10%
- Từ ngày 01/07/2023 đến 31/12/2023 áp dụng theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ hàng hóa dịch vụ có các loại thuế suất khác nhau 08 hoặc 10%

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty áp dụng nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 10% cho thu nhập từ hoạt động cung cấp nước sạch do đáp ứng loại hình, tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa lĩnh vực môi trường.

Thu nhập từ các hoạt động khác phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	15.244.592.292	18.846.734.328
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	391.718.234	1.194.584.107
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập chịu thuế	15.636.310.526	20.041.318.435
- Thu nhập được hưởng ưu đãi (thuế suất 10%)	12.355.615.874	18.037.823.742
- Thu nhập không được hưởng ưu đãi (thuế suất 20%)	3.280.694.652	2.003.494.693
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	3.127.262.105	4.008.263.687
Thuế thu nhập doanh nghiệp chênh lệch do áp dụng thuế suất khác thuế suất phổ thông	(1.235.561.588)	(1.803.782.374)
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	1.891.700.517	2.204.481.313

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thuế tài nguyên

Công ty phải nộp thuế tài nguyên cho hoạt động khai thác nước ngầm dùng cho việc cung cấp nước sạch với mức thuế suất là 05%.

Phí bảo vệ môi trường

Mức phí bảo vệ môi trường nước thải sinh hoạt là 10% trên giá nước hiện hành của Công ty cung cấp nước cho các đối tượng dùng nước máy. Toàn bộ phí nước thải phải nộp vào ngân sách nhà nước sau khi trừ chi phí cho công tác thu phí là 10% trên tổng số phí nước thải theo Quyết định số 4887/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

15. Phải trả người lao động

Tiền lương phải trả cho người lao động.

16. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phí dịch vụ môi trường rừng	58.893.588	136.874.400
Cổ tức phải trả	113.453.750	83.396.225
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	219.200.362	160.128.207
Cộng	<u>391.547.700</u>	<u>380.398.832</u>

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

17. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	8.264.169.825	5.593.495.825
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	1.596.875.000	3.374.990.000
Chi quỹ	(2.238.279.000)	(704.316.000)
Số cuối năm	<u>7.622.765.825</u>	<u>8.264.169.825</u>

18. Vốn chủ sở hữu

18a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	<u>Vốn góp của chủ sở hữu</u>	<u>Thặng dư vốn cổ phần</u>	<u>Quỹ đầu tư phát triển</u>	<u>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</u>	<u>Cộng</u>
Số dư đầu năm trước	25.000.000.000	85.464.672	16.411.955.146	22.147.049.311	63.644.469.129
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	16.642.253.015	16.642.253.015
Trích lập quỹ trong năm trước	-	-	4.012.098.724	(7.387.088.724)	(3.374.990.000)
Chia cổ tức năm trước	-	-	-	(3.750.000.000)	(3.750.000.000)
Số dư cuối năm trước	<u>25.000.000.000</u>	<u>85.464.672</u>	<u>20.424.053.870</u>	<u>27.652.213.602</u>	<u>73.161.732.144</u>
Số dư đầu năm nay	25.000.000.000	85.464.672	20.424.053.870	27.652.213.602	73.161.732.144
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	13.352.891.775	13.352.891.775
Trích lập quỹ trong năm nay	-	-	6.656.901.206	(8.253.776.206)	(1.596.875.000)
Chia cổ tức năm nay	-	-	-	(3.750.000.000)	(3.750.000.000)
Số dư cuối năm nay	<u>25.000.000.000</u>	<u>85.464.672</u>	<u>27.080.955.076</u>	<u>29.001.329.171</u>	<u>81.167.748.919</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

18b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	12.750.000.000	12.750.000.000
Các cổ đông khác	12.250.000.000	12.250.000.000
Cộng	25.000.000.000	25.000.000.000

18c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	2.500.000	2.500.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	2.500.000	2.500.000
- Cổ phiếu phổ thông	2.500.000	2.500.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	2.500.000	2.500.000
- Cổ phiếu phổ thông	2.500.000	2.500.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

18d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 số 01/NQ-ĐHĐCĐ2023 ngày 24 tháng 3 năm 2023 và Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh như sau:

	Số tiền (VND)
• Trích Quỹ đầu tư phát triển	: 6.656.901.206
• Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	: 1.596.875.000
• Chia cổ tức cho các cổ đông bằng tiền với tỷ lệ là 15% mệnh giá cổ phiếu	: 3.750.000.000

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu cung cấp nước sạch	39.124.043.250	49.923.797.100
Doanh thu cung cấp dịch vụ lắp đặt	771.497.471	2.479.309.938
Doanh thu khác	270.404.629	431.031.040
Cộng	40.165.945.350	52.834.138.078

Trong đó, khối lượng nước tiêu thụ tương ứng với doanh thu cung cấp nước sạch trong năm nay là 4.619.712 m³ (năm trước là 5.626.406 m³).

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Công ty phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình		
Cung cấp nước sạch	39.755.500	42.745.500
Cung cấp dịch vụ lắp đặt	-	70.084.024
Công ty TNHH Thanh Sơn Tính		
Cung cấp dịch vụ lắp đặt	-	118.351.273
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai		
Cung cấp dịch vụ lắp đặt	-	173.699.679

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn cung cấp nước sạch	16.452.564.431	19.402.646.360
Giá vốn cung cấp dịch vụ lắp đặt	500.476.434	1.675.005.038
Giá vốn khác	107.547.584	109.797.108
Cộng	<u>17.060.588.449</u>	<u>21.187.448.506</u>

3. Doanh thu hoạt động tài chính

Lãi tiền gửi ngân hàng.

4. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	2.656.370.550	3.202.414.838
Chi phí vật liệu, dụng cụ	1.673.466.555	2.093.470.275
Chi phí khấu hao tài sản cố định	69.695.491	69.184.644
Chi phí dịch vụ mua ngoài	331.138.770	352.148.969
Các chi phí khác	28.800.000	33.351.728
Cộng	<u>4.759.471.366</u>	<u>5.750.570.454</u>

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	3.734.034.356	5.083.075.236
Chi phí vật liệu quản lý	70.660.984	64.625.781
Chi phí đồ dùng văn phòng	75.295.789	92.902.570
Chi phí khấu hao tài sản cố định	348.615.768	394.898.674
Thuế, phí và lệ phí	9.517.189	9.517.189
Dự phòng phải thu khó đòi	5.895.557	21.402.411
Chi phí dịch vụ mua ngoài	337.578.832	930.186.870
Các chi phí khác	1.389.828.921	1.408.102.192
Cộng	<u>5.971.427.396</u>	<u>8.004.710.923</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

6. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu nhập từ phí bảo vệ môi trường	320.412.772	303.429.984
Thu phí sửa chữa trụ cứu hỏa	59.850.000	59.850.000
Thu nhập khác	150.998	4.562.484
Cộng	<u>380.413.770</u>	<u>367.842.468</u>

7. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí bảo vệ môi trường	251.430.000	255.330.000
Lỗ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	480.120.915	9.783.906
Phạt vi phạm hành chính	-	940.584.107
Chi phí sửa chữa trụ cứu hỏa	19.950.000	58.143.975
Chi phí khác	25.475	27.103
Cộng	<u>751.526.390</u>	<u>1.263.869.091</u>

8. Lãi trên cổ phiếu

8a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	13.352.891.775	16.642.253.015
Quỹ khen thưởng, phúc lợi ⁽ⁱ⁾	(1.220.454.308)	(1.596.875.000)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	12.132.437.467	15.045.378.015
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	2.500.000	2.500.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	<u>4.853</u>	<u>6.018</u>

(i) Quỹ khen thưởng, phúc lợi dự kiến năm nay được trừ để tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu được ước tính theo tỷ lệ trích là 9,14% lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp theo kế hoạch phân phối lợi nhuận trích lập các quỹ năm 2023 của Công ty đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

8b. Thông tin khác

Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước được tính toán lại theo số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi thực tế phát sinh. Việc tính toán lại này làm cho lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước tăng từ 5.459 VND lên 6.018 VND.

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính này.

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên vật liệu	6.973.238.538	9.327.224.618
Chi phí nhân công	12.048.517.540	15.179.326.070
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.794.573.455	2.817.912.592
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.516.065.152	2.063.240.198
Chi phí khác	4.459.092.526	5.346.567.318
Cộng	<u>27.791.487.211</u>	<u>34.734.270.796</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Nợ tiềm tàng

Năm 2022 Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai đã tiến hành thanh tra trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước và bảo vệ môi trường đối với Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh và đã có Kết luận thanh tra số 02/KL-TT ngày 07 tháng 11 năm 2022.

Công ty đã chấp hành Kết luận thanh tra về lĩnh vực bảo vệ môi trường. Tuy nhiên về lĩnh vực đất đai và tài nguyên nước còn một số tồn tại Công ty phải tiếp tục xử lý và thực hiện theo Kết luận thanh tra.

Cụ thể về lĩnh vực đất đai liên quan đến nghĩa vụ tài chính phải nộp tiền sử dụng đất của 12 thửa đất được giao (có diện tích 6.099,90 m²), Công ty đã nhiều lần gửi văn bản đến các Cơ quan của tỉnh Đồng Nai (Cục thuế, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên Môi trường và Văn phòng đăng ký đất đai) cùng Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai để xin được xác định nghĩa vụ tài chính Công ty phải nộp cho Nhà nước để hoàn thành công tác phát hành Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty. Tuy nhiên đến thời điểm này Công ty vẫn chưa nhận được phản hồi của các Cơ quan quản lý nhà nước tỉnh Đồng Nai. Do đó, Công ty cũng không có cơ sở để dự tính số tiền phải nộp (nếu có) liên quan đến nghĩa vụ tài chính của các thửa đất này.

2. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

2a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các thành viên Ban điều hành (Ban Giám đốc, Kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại thuyết minh số V.5.

Thu nhập (bao gồm tiền lương và thù lao) của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Năm nay	Năm trước
Ông Nguyễn Cao Hà	Chủ tịch Hội đồng quản trị (miễn nhiệm từ ngày 24/3/2023)	24.000.000	108.000.000
Ông Nguyễn Quang Minh	Thành viên Hội đồng quản trị (miễn nhiệm từ ngày 24/3/2023)/ Chủ tịch Hội đồng quản trị (bỏ nhiệm từ ngày 24/3/2023)	200.401.000	552.000.000
Ông Nguyễn Văn Hoà	Thành viên Hội đồng quản trị/Phó Giám đốc	491.084.000	540.000.000
Ông Đào Quý Tính	Thành viên Hội đồng quản trị (miễn nhiệm từ ngày 24/3/2023)	18.000.000	84.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Họ và tên	Chức vụ	Năm nay	Năm trước
Ông Huỳnh Trường An	Thành viên Hội đồng quản trị (miễn nhiệm từ ngày 24/3/2023)	18.000.000	84.000.000
Ông Hồ Ngọc Long	Thành viên Hội đồng quản trị (bổ nhiệm từ ngày 24/3/2023)	54.000.000	-
Ông Bùi Hoàng Anh	Thành viên Hội đồng quản trị (bổ nhiệm từ ngày 24/3/2023)	54.000.000	-
Ông Nguyễn Văn Vĩnh	Thành viên Hội đồng quản trị/Giám đốc	525.135.000	436.000.000
Ông Lê Văn Anh	Kế toán trưởng (miễn nhiệm từ ngày 01/7/2022)	51.493.000	252.000.000
Bà Trần Khánh Dung	Phụ trách kế toán (từ ngày 01/7/2022)/ Kế toán trưởng (bổ nhiệm từ ngày 24/3/2023)	313.956.000	142.800.000
Bà Nguyễn Thị Hồng Châu	Thành viên Ban Kiểm soát	169.891.000	300.000.000
Ông Trần Hoàng Anh Phuong	Thành viên Ban kiểm soát (miễn nhiệm từ ngày 24/3/2023)	12.000.000	48.000.000
Bà Đoàn Thị Vi Vân	Thành viên Ban kiểm soát (miễn nhiệm từ ngày 24/3/2023)	12.000.000	48.000.000
Bà Nguyễn Thị Mai Hạnh	Trưởng Ban Kiểm soát (bổ nhiệm từ ngày 24/3/2023)	45.000.000	-
Bà Lê Thị Hiền	Thành viên Ban kiểm soát (bổ nhiệm từ ngày 24/3/2023)	36.000.000	-
Cộng		2.024.960.000	2.594.800.000

2b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp	Công ty mẹ của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	Công ty mẹ
Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty TNHH Thanh Sơn Tỉnh	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai		
Chia cổ tức	1.912.500.000	1.912.500.000
Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình		
Chia cổ tức	147.000.000	147.000.000
Công ty TNHH Thanh Sơn Tỉnh		
Chi phí xây dựng cơ bản phải trả	-	2.514.814.852

Giá dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại thuyết minh số V.13.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

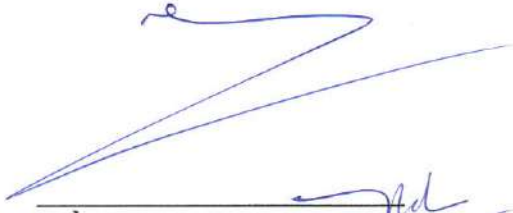
Thông tin về bộ phận

Hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu là khai thác và cung cấp nước sạch (chiếm 97,41% doanh thu toàn Công ty) và được thực hiện ở khu vực tỉnh Đồng Nai.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Đồng Nai, ngày 22 tháng 02 năm 2024


Trần Khánh Dung
Kế toán trưởng/Người lập



Nguyễn Văn Vĩnh
Giám đốc



Số: 03/BC-HĐQT-LKW

Long Khánh, ngày 21 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO

**của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2023;
Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh;

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2023; Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 như sau:

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Cao Hà	Chủ tịch	24/04/2020	24/03/2023
2	Ông Nguyễn Quang Minh	Chủ tịch	24/03/2023	
3	Ông Nguyễn Văn Hòa	Thành viên HĐQT điều hành	24/03/2023	
4	Ông Huỳnh Trường An	Thành viên HĐQT không điều hành	27/04/2018	24/03/2023

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
5	Ông Đào Quý Tính	Thành viên HĐQT không điều hành	27/04/2018	24/03/2023
6	Nguyễn Văn Vĩnh	Thành viên HĐQT điều hành	24/03/2023	
7	Bùi Hoàng Anh	Thành viên HĐQT không điều hành	24/03/2023	
8	Hồ Ngọc Long	Thành viên HĐQT không điều hành	24/03/2023	

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2023

2.1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III(2018-2023) đã thực hiện 01 cuộc họp và Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV(2023-2028) đã thực hiện 05 cuộc họp theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Các cuộc họp Hội đồng quản trị đã tập trung các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, triển khai công tác đầu tư xây dựng cơ bản, đánh giá phân tích tình hình sản xuất kinh doanh để có chỉ đạo sâu sát kịp thời thuộc trách nhiệm của Hội đồng quản trị. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham dự của Ban Kiểm soát và một số cán bộ chủ chốt Công ty.

Đồng thời HĐQT đã chủ động trong việc thực hiện lấy phiếu ý kiến bằng văn bản để kịp thời trong việc triển khai các nội dung công việc thuộc thẩm quyền.

- Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ III (2018-2023)

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Cao Hà	01	100%	
2	Ông Nguyễn Quang Minh	01	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Hòa	01	100%	
4	Ông Huỳnh Trường An	01	100%	
5	Ông Đào Quý Tính	01	100%	

- Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ IV (2023-2028)

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Quang Minh	05	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Hòa	05	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Vĩnh	05	100%	
4	Ông Bùi Hoàng Anh	04	80%	Có lý do
5	Ông Hồ Ngọc Long	05	100%	

2.2. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm 2023 Hội đồng Quản trị đã ban hành 10 nghị quyết và 08 quyết định cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	Nghị quyết			
1	01/NQ-HĐQT	01/02/2023	Về việc chốt ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông có quyền Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh	100%
2	02/NQ-HĐQT	03/03/2023	Kỳ họp thứ I năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh nhiệm kỳ III (2018-2023).	100%
3	03/NQ-HĐQT	24/03/2023	Về việc bầu chủ tịch Hội đồng quản trị và bổ nhiệm lại chức vụ Giám đốc Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh, nhiệm kỳ IV (2023-2028).	100%
4	04/NQ-HĐQT	24/03/2023	Về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ Phó Giám đốc, Người phụ trách quản trị-kiểm thu ký công ty và Kế toán trưởng Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh nhiệm kỳ 2023-2028.	100%
5	05/NQ-HĐQT	15/06/2023	Kỳ họp thứ III năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh nhiệm kỳ IV (2023-2028).	100%
6	06/NQ-HĐQT	15/06/2023	Về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.	100%
7	07/NQ-HĐQT	07/07/2023	Về việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2022.	100%



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	Nghị quyết			
8	08/NQ-HĐQT	22/09/2023	Về việc chấp thuận chủ trương mua nguồn nước mặt từ Công ty cổ phần cấp nước Gia Tân làm nguồn bổ sung cấp nước trên địa bàn thành phố Long Khánh.	100%
9	09/NQ-HĐQT	20/10/2023	Về việc thông qua chủ trương giao dịch bán nước sạch cho Công ty cổ phần Sonadezi An Binh.	100%
10	10/NQ-HĐQT	15/12/2023	Về việc chấp thuận chủ trương giải thể và thanh lý tài sản cố định (gồm máy móc, thiết bị sản xuất nước đóng chai) của chi nhánh Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh thuộc Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh và thanh lý tài sản cố định gồm giếng khoan, nhà trạm bơm tại khu công nghiệp Long Khánh thuộc Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.	100%
II	Quyết định			
1	01/QĐ-HĐQT	03/03/2023	Về việc thành lập Ban thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.	
2	02/QĐ-HĐQT	24/03/2023	Về việc bổ nhiệm lại Giám đốc Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.	
3	03/QĐ-HĐQT	24/03/2023	Về việc bổ nhiệm lại Phó giám đốc Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.	
4	04/QĐ-HĐQT	24/03/2023	Về việc bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.	
5	05/QĐ-HĐQT	24/03/2023	Về việc bổ nhiệm lại chức danh Người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.	
6	06/QĐ-HĐQT	31/07/2023	Về việc ban hành quy chế quy định về tiêu chuẩn chức danh công việc của Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.	
7	07/QĐ-HĐQT	31/07/2023	Về việc ban hành quy chế về việc bổ nhiệm/bổ nhiệm lại, luân chuyển, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ quản lý Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.	
8	08/QĐ-HĐQT	31/07/2023	Về việc ban hành quy chế quy định về công tác quy hoạch cán bộ của Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.	

2.3. Kết quả hoạt động của từng thành viên hội đồng quản trị

Từng thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và quy định của pháp luật.

Đa số các thành viên HĐQT đã tham dự đầy đủ các buổi họp (có một thành viên vắng một buổi có lý do), đảm bảo làm việc theo chế độ tập thể, có sự bàn bạc, trao đổi các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao theo nhiệm vụ và các lĩnh vực được phân công phụ trách, hỗ trợ.

2.4 Báo cáo về tiền lương, thưởng, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Người quản lý khác năm 2023:

DVT : Đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Tổng cộng
I	Hội đồng quản trị		110.401.000	132.000.000	384.000.000	626.401.000
1	Nguyễn Cao Hà	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách (miễn nhiệm từ ngày 24/3/2023)	-	41.000.000	24.000.000	65.000.000
2	Nguyễn Quang Minh	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm từ ngày 24/3/2023)	110.401.000	41.000.000	18.000.000	169.401.000
		Chủ tịch HĐQT ko chuyên trách (bổ nhiệm từ ngày 24/3/2023)	-		72.000.000	72.000.000
3	Nguyễn Văn Vĩnh	Thành viên HĐQT	-		54.000.000	54.000.000
4	Nguyễn Văn Hòa	Thành viên HĐQT			72.000.000	72.000.000
5	Huỳnh Trường An	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm từ ngày 24/3/2023)	-	25.000.000	18.000.000	43.000.000
6	Đào Quý Tính	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm từ ngày 24/3/2023)	-	25.000.000	18.000.000	43.000.000
7	Hồ Ngọc Long	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm từ ngày 24/3/2023)	-		54.000.000	54.000.000
8	Bùi Hoàng Anh	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm từ ngày 24/3/2023)	-		54.000.000	54.000.000
II	Ban Giám đốc		890.219.000	50.000.000	-	940.219.000
1	Nguyễn Văn Vĩnh	Giám đốc	471.135.000	25.000.000		496.135.000
2	Nguyễn Văn Hòa	Phó Giám đốc	419.084.000	25.000.000		444.084.000

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Tổng cộng
III	Người quản lý khác		365.449.000	24.000.000	-	389.449.000
1	Lê Văn Anh	Kế toán trưởng (miễn nhiệm từ ngày 01/7/2022)	51.493.000	12.000.000		63.493.000
2	Trần Khánh Dung	Phụ trách kế toán (từ ngày 01/7/2022)/ Kế toán trưởng (bỏ nhiệm từ ngày 24/3/2023)	313.956.000	12.000.000		325.956.000

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

Hội đồng quản trị Công ty đã nỗ lực trong chỉ đạo, điều hành mọi mặt hoạt động của Công ty theo đúng định hướng và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Luôn tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đề ra các giải pháp tích cực trong hoạch định chiến lược của Công ty.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, ban hành các Nghị quyết, Quyết định phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế quản trị của Công ty.

Lãnh đạo, chỉ đạo Ban điều hành tập trung thực hiện các nội dung về cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng; kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy, rà soát, xây dựng các Quy chế tổ chức hoạt động, phân công nhiệm vụ, chức năng của các bộ phận; tăng cường ứng dụng, phát triển các giải pháp công nghệ thông tin để nâng cao hoạt động quản lý, điều hành của Công ty đạt hiệu quả.

Quan tâm, chú trọng thực hiện công tác phòng chống thất thoát nước, tăng cường phát triển nguồn cung cấp nước bảo đảm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của khách hàng trên địa bàn quản lý và nguồn nước dự phòng cho sự phát triển khách hàng. Bên cạnh đó không ngừng quan tâm cải thiện mức thu nhập và các quyền lợi hợp pháp của người lao động trong Công ty đồng thời bám sát tình hình thực tế để mang lại lợi ích cho Công ty, cổ đông và người lao động.

Hội đồng quản trị đã lãnh đạo, chỉ đạo tốt công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty.

2. Đánh giá hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát, kiểm tra các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã giao cho Ban Giám đốc.

Hội đồng quản trị đã thường xuyên theo dõi, giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành; giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban điều hành và đưa ra các

quyết định, chỉ đạo kịp thời liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác cán bộ, cơ cấu tổ chức... của Công ty.

Hàng quý, Giám đốc Công ty báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và phương hướng nhiệm vụ trong Quý tới, lập các Tờ trình lên xin ý kiến về các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị để Hội đồng quản trị xem xét, chỉ đạo thực hiện.

Bên cạnh đó, hàng tháng Ban Giám đốc tổ chức họp giao ban với trưởng các bộ phận, phòng ban, đội nhằm đánh giá tình hình hoạt động, đồng thời nắm bắt các khó khăn, đề xuất để có phương hướng chỉ đạo giải quyết kịp thời. Giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng định hướng, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

Giám sát việc tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành. Giám sát việc báo cáo, công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đảm bảo quy định.

3. Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị luôn theo sát và chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện đúng theo chương trình, kế hoạch đã được thông qua.

Trong năm 2023, Ban Giám đốc Công ty đã luôn bám sát phương hướng nhiệm vụ đã đề ra trên cơ sở phát huy thuận lợi, hạn chế khó khăn, linh hoạt trong tổ chức và điều hành. Ban Giám đốc đã triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và tuân thủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.

III. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	Công ty mẹ chiếm 51% vốn điều lệ; Ông Nguyễn Quang Minh Chủ tịch HĐQT công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh là người quản lý tại Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	3600259296; 26/09/2022; SKHĐTĐN	Chi trả cổ tức: 1.912.500.000 đồng	

2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Như mục 1.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

- Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh cơ bản

Stt	Nội dung	Đvt	Kế hoạch năm 2024
1	Doanh thu	Đồng	45.157.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	14.980.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	13.125.000.000
4	Các khoản phải nộp NSNN	Đồng	8.600.000.000
5	Tỷ lệ thất thoát	%	12,8
6	Đầu tư xây dựng cơ bản	Đồng	25.000.000.000

- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty tiếp tục tăng cường các giải pháp trong quản lý điều hành, nỗ lực phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty. Chỉ đạo việc phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện các bước đầu tư xây dựng nhà máy nước mặt hồ Suối Tre công suất 8.150 m³/ngày và nhà máy nước mặt hồ Cầu Dầu, thành phố Long Khánh công suất 4.000 m³/ngày và tuyến ống truyền tải sử dụng nguồn nước mặt; đồng thời tiếp tục triển khai mở rộng mạng lưới cấp nước góp phần tăng doanh thu, phát triển khách hàng cho Công ty, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, xây dựng và nâng cao thương hiệu Công ty; tăng cường các giải pháp công nghệ thông tin; tập trung thực hiện các giải pháp giảm tỷ lệ thất thoát nước;

Tiếp tục bồi dưỡng, đánh giá, sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý, người lao động để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Công ty; kiện toàn các phòng ban đội để tăng cường chức năng tham mưu, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động và Cổ đông của Công ty.

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về tình hình quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2023; Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, thông qua./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BGĐ Công ty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu: VT-HĐQT.



Nguyễn Quang Minh

Số: 02/BC-BKS-LKW

Long Khánh, ngày 20 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

V/v: Kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị; Ban giám đốc năm 2023; Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2023.

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được thông qua tại kỳ họp thứ 09 Quốc hội khóa XIV ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh ngày 24/03/2023;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty ngày 23/04/2021.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm 2023; Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2023.

A. BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

1. Thông tin về các thành viên Ban kiểm soát

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ban kiểm soát	
			Ngày Bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Đoàn Thị Vi Vân	Thành viên	27/04/2018	24/03/2023
2	Trần Hoàng Anh Phương	Thành viên	24/04/2020	24/03/2023
3	Nguyễn Thị Mai Hạnh	Trưởng ban	24/03/2023	
4	Nguyễn Thị Hồng Châu	Thành viên	24/03/2023	
5	Lê Thị Hiền	Thành viên	24/03/2023	

2. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát Nhiệm kỳ III (2018-2023)

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thị Hồng Châu	Trưởng ban	2	100%	
2	Đoàn Thị Vi Vân	Thành viên	2	100%	
3	Trần Hoàng Anh Phương	Thành viên	2	100%	

- Ban kiểm soát Nhiệm kỳ IV (2023-2028)

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thị Mai Hạnh	Trưởng ban	3	100%	
2	Lê Thị Hiền	Thành viên	3	100%	
3	Nguyễn Thị Hồng Châu	Thành viên	3	100%	

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã tổ chức 05 phiên họp. Nội dung các phiên họp, trao đổi tập trung vào những vấn đề sau:

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban kiểm soát.
- Lập kế hoạch hoạt động kiểm tra trong năm 2023.
- Kiểm tra, theo dõi và giám sát việc quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp hồ sơ chứng từ kế toán và báo cáo tài chính theo quý, báo cáo tài chính năm 2022 và 06 tháng đầu năm 2023.

Ban kiểm soát cũng thường xuyên trao đổi với nhau qua điện thoại, email nhằm hoàn thành nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

3. Phân công nhiệm vụ của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2023-2028) gồm 03 thành viên, các thành viên ban kiểm soát đều hoạt động kiêm nhiệm. Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động BKS và được phân công nhiệm vụ như sau:

3.1 Bà Nguyễn Thị Mai Hạnh - Trưởng Ban kiểm soát

- Lập kế hoạch và triển khai thực hiện kiểm tra hoạt động của Ban kiểm soát.
- Xem xét, giám sát về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Xem xét việc ban hành và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định nội bộ trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Xem xét, kiểm tra việc phân chia cổ tức và trích lập các quỹ hàng năm theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên.
- Kiểm tra tình hình tăng giảm tài sản cố định của Công ty.
- Kiểm tra chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty và các nội dung còn lại.

3.2 Bà Lê Thị Hiền - Thành viên Ban kiểm soát

- Xem xét, kiểm tra công tác đầu tư xây dựng cơ bản: đầu tư mới, cải tạo sửa chữa các dự án công trình do Công ty đầu tư và các dự án công trình khác.
- Kiểm tra công tác ký kết hợp đồng, thực hiện các hợp đồng kinh tế xây dựng cơ bản giữa Công ty và nhà thầu.
- Kiểm tra việc tuân thủ trong công tác xây dựng cơ bản theo quy định hiện hành.

- Kiểm tra, xem xét tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

3.3 Bà Nguyễn Thị Hồng Châu - Thành viên Ban kiểm soát

- Kiểm tra doanh thu và các công nợ phải thu, phải trả.

- Xem xét, kiểm tra tình hình thực hiện nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước.

- Kiểm tra công tác ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế (trừ các hợp đồng liên quan đến xây dựng cơ bản).

- Kiểm tra tính hợp pháp và trung thực của Báo cáo tài chính đối với phần chi phí lương và nhân công.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Ban kiểm soát đã ban hành quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, lập kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty.

II. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

- Tổng kết tiền lương, thù lao, chi phí và các lợi ích khác của các thành viên Ban Kiểm soát năm 2023:

DVT: đồng

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tổng tiền lương năm 2023		Tiền Thù Lao năm 2023	Tiền Thưởng (Quỹ thưởng NQL năm 2022)
			Đã chi trả trong năm	Dự kiến chi trả Quý 1/2024		
1	Nguyễn Thị Mai Hạnh	Trưởng BKS			45.000.000	
2	Lê Thị Hiền	Thành viên			36.000.000	
3	Nguyễn Thị Hồng Châu	Thành viên	60.000.000	4.440.000	36.000.000	20.000.000
4	Đoàn Thị Vi Vân	Thành viên			12.000.000	13.000.000
5	Trần Hoàng Anh Phương	Thành viên			12.000.000	13.000.000
Tổng cộng			60.000.000	4.440.000	141.000.000	46.000.000

- Tiền lương và thù lao của Ban Kiểm soát được Quyết toán theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

- Các khoản ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 bao gồm: phụ cấp tiền điện thoại với số tiền: 300.000 đồng.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY.

1. Thẩm định báo cáo tài chính

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C ở TP.Hồ Chí Minh theo số 1.0169/24/TC-AC ngày 22/02/2024. Ban kiểm soát thẩm định và thống nhất các nội dung trong Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2023 của Công ty, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Giới hạn kiểm tra:

Ban Kiểm soát xác định giới hạn như sau: Không tham gia chứng kiến kiểm kê tiền mặt tồn quỹ, hàng tồn kho và sản phẩm dở dang tại thời điểm 31/12/2023; không thực hiện xác minh, đối chiếu chứng từ và hóa đơn đầu vào Công ty đã kê khai khấu trừ và đã hạch toán trong năm 2023; không tổ chức đối chiếu, xác nhận tất cả các khoản nợ phải thu, nợ phải trả.

3. Phương pháp kiểm tra:

Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu căn cứ số liệu trên Báo cáo tài chính, sổ kế toán, hóa đơn và chứng từ do đơn vị xuất trình tại thời điểm kiểm tra.

4. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch sản xuất kinh doanh thể hiện qua một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Stt	Nội dung	Đvt	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ (%) TH/KH năm 2023	Tỷ lệ (%) TH năm 2023/2022
I	Sản lượng nước sản xuất và tiêu thụ						
1	Sản lượng nước sản xuất	m ³	6.603.085	5.355.000	5.339.202	99,70%	80,86%
2	Sản lượng nước ghi thu	m ³	5.626.406	4.498.000	4.619.712	102,71%	82,11%
3	Tỷ lệ thất thoát	%	14,79%	16,0%	13,48%	Giảm 2,52%	Giảm 1,31%
II	Hoạt động sản xuất kinh doanh						
1	Tổng doanh thu	Đồng	55.053.333.302	42.817.000.000	43.787.605.893	102,27%	79,54%
	- Doanh thu nước máy	Đồng	49.923.797.100	37.783.000.000	39.124.043.250	103,55%	78,37%
	- Doanh thu lắp đặt, sửa chữa	Đồng	2.479.309.938	2.400.000.000	771.197.498	32,13%	31,11%

Stt	Nội dung	Đvt	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ (%) TH/KH năm 2023	Tỷ lệ (%) TH năm 2023/2022
	- Doanh thu cho thuê Bất động sản đầu tư	Đồng	431.031.040	474.000.000	270.404.629	57,05%	62,73%
	- Doanh thu hoạt động tài chính	Đồng	1.851.352.756	1.800.000.000	3.241.546.746	180,09%	175,09%
	- Doanh thu khác	Đồng	367.842.468	360.000.000	380.413.770	105,67%	103,42%
2	Giá vốn hàng bán	Đồng	21.187.448.506	17.687.000.000	17.060.588.449	96,46%	80,52%
3	Chi phí bán hàng	Đồng	5.750.570.454	4.690.000.000	4.759.471.366	101,48%	82,77%
4	Chi phí quản lý Doanh nghiệp	Đồng	8.004.710.923	5.568.000.000	5.971.427.396	107,25%	74,60%
5	Chi phí khác	Đồng	1.263.869.091	288.000.000	751.526.390	260,95%	59,46%
6	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng	18.846.734.328	14.584.000.000	15.244.592.292	104,53%	80,89%
7	Thuế TNDN	Đồng	2.204.481.313	1.751.000.000	1.891.700.517	108,04%	85,81%
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	16.642.253.015	12.833.000.000	13.352.891.775	104,05%	80,23%
9	Tổng số thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Đồng	10.767.456.361	8.710.000.000	8.445.278.978	96,96%	78,43%
10	Đầu tư XDCB hoàn thành và mua sắm TSCĐ	Đồng	5.259.445.119	37.997.000.000	5.585.706.616	14,70%	106,20%
11	Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	%	15%	12%	20% (dự kiến)	166,67%	133,33%

- Tỷ lệ giá vốn trên doanh thu năm 2023 là 42,48% tăng 2,37% so với cùng kỳ năm trước nguyên nhân do Công ty chi các khoản chi phí lập hồ sơ xin gia hạn giấy phép khai thác nước các trạm bơm ở xã Bảo Quang, Phường Xuân Thanh và 11 giếng tại các phường thuộc Thành phố Long Khánh và giá bán bình quân 1m³ nước năm 2023 giảm 4,56% so với năm 2022. Chi phí bán hàng giảm 17,23% so với cùng kỳ chủ yếu do chi phí cho nhân viên của khoản mục này giảm 17,05%; chi phí nguyên vật liệu, bao bì giảm 21,23% so với cùng kỳ 2022. Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 25,40% so với cùng kỳ, đối với khoản chi phí này thì khoản mục chi phí nhân công chiếm 62,53% chi phí quản lý phát sinh trong kỳ.

- Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2023 đạt 108,04% so với kế hoạch và giảm 14,19% so với năm 2022. Công ty thực hiện theo Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015, thuế thu nhập doanh nghiệp Công ty được hưởng mức thuế suất ưu đãi là 10% trong suốt thời gian hoạt động đối với hoạt động cung cấp nước sạch, các hoạt động còn lại áp dụng với mức thuế suất 20%.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2023 đạt 104,05% so với kế hoạch và giảm 19,77% so với năm 2022. Nguyên nhân chủ yếu của việc giảm sản lượng nước và doanh thu nước của Công ty trong năm 2023 do Công ty CP Khu công nghiệp Long Khánh ngừng mua nước của Công ty CP Cấp nước Long Khánh từ ngày 28/12/2022.

Nhìn chung, trong năm 2023 các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty CP Cấp nước Long Khánh đều đạt kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông năm 2023 thông qua, trong đó: Tổng doanh thu và Lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch đều vượt kế hoạch được giao.

5. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư mua sắm và thanh lý TSCĐ

5.1 Tình hình tăng, giảm tài sản cố định:

- Tài sản cố định hữu hình tăng mới giá trị 6.705.467.123 đồng, trong đó: hình thành từ đầu tư xây dựng cơ bản: 5.351.246.616 đồng; mua mới: 84.460.000 đồng, chuyển từ bất động sản đầu tư: 1.269.760.507 đồng. Trong năm, công ty thực hiện thanh lý các giếng khoan với giá trị 2.221.537.753 đồng.

- Tài sản cố định vô hình tăng mới: phần mềm quản lý mạng lưới hệ thống cấp nước (GIS) với tổng số tiền là 150.000.000 đồng.

- Chi phí khấu hao TSCĐ trong năm 2023 là 2.794.573.455 đồng (trong đó: khấu hao TSCĐ hữu hình: 2.747.936.354 đồng, khấu hao TSCĐ vô hình: 46.637.101 đồng) chiếm tỉ lệ 9,79% chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Việc đầu tư, mua sắm TSCĐ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện đúng quy định tại Quy chế tài chính của Công ty.

5.2. Tình hình đầu tư xây dựng cơ bản:

STT	Tên dự án	Giá trị (đồng)	Ghi chú
1	Cải tạo thay thế Tuyến ống cấp nước STK D100 sang ống HDPE D110 tại đường Hồng Thập Tự (đoạn đường quốc lộ 1 - Xuân Lập)	12.633.254	Đã hoàn thành, tăng TSCĐ giá trị: 89.053.923 đồng
2	Lắp đặt hệ thống quan trắc tự động mực nước và lưu lượng nhà máy cấp nước Long Khánh	1.905.269.520	Đã hoàn thành, tăng TSCĐ giá trị: 1.905.269.520 đồng
3	Lắp đặt Hệ thống Xử lý nước thải Sinh hoạt Công suất 03M3/ngày.đêm	165.184.900	Đã hoàn thành, tăng TSCĐ giá trị: 165.184.900 đồng
4	Lập Giấy phép môi trường - Bộ Tài nguyên và Môi trường	489.545.455	Đang thực hiện

STT	Tên dự án	Giá trị (đồng)	Ghi chú
5	Cải tạo, mở rộng 4 Tuyến ống cấp nước các hẻm trên địa bàn thành phố Long Khánh	1.682.199.894	Đã hoàn thành, tăng TSCĐ giá trị: 1.682.199.894 đồng
6	Phát triển 7 Tuyến ống cấp nước HDPE D110 trên địa bàn thành phố Long Khánh	1.423.165.732	Đã hoàn thành, tăng TSCĐ giá trị: 1.423.165.732 đồng
7	Lắp đặt van điều khiển áp và đo đồng hồ lưu lượng sử dụng nguồn nước mặt tại đường 21/4, phường Phú Bình	86.372.647	Đã hoàn thành, tăng TSCĐ giá trị: 86.372.647 đồng
8	Phát triển một số Tuyến ống cấp nước trên địa bàn Thành phố Long Khánh.	8.000.000	Đã thẩm tra
TỔNG CỘNG		5.772.371.402	

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đã thông qua Tổng vốn đầu tư XD/CB của năm là 37.997 triệu đồng. Do một số nguyên nhân khách quan nên việc đầu tư xây dựng cơ bản trong năm không đạt được theo kế hoạch đã đề ra: Tuyến ống truyền tải D355 chờ phối hợp quy hoạch của Thành phố Long Khánh, một số tuyến ống cấp nước theo kế hoạch chưa có mặt bằng hoặc đã có dự án của thành phố Long Khánh nên chưa thực hiện, chi phí tư vấn chuẩn bị đầu tư Dự án xây dựng nhà máy nước mặt hồ Suối Tre và hồ Cầu Dầu đang còn vướng mắc về các thủ tục đất đai.

Trong năm 2023, Công ty triển khai các công trình với tổng số phát sinh đầu tư xây dựng cơ bản có giá trị là 5.772.371.402 đồng, đạt tỷ lệ 15,19% so với kế hoạch. Đến ngày 31/12/2023, chi phí đầu tư xây dựng cơ bản dở dang là: 516.090.911 đồng.

6. Quản lý doanh thu, công nợ phải thu, phải trả:

- Căn cứ lũy kế tổng chuẩn thu tiền nước đến tháng 12/2023, tình hình cung cấp nước thể hiện qua bảng số liệu sau:

STT	Nội dung	Năm 2022		Năm 2023		Tỷ lệ (%) tăng trưởng	
		Số lượng danh bộ (đồng hồ)	Sản lượng tiêu thụ (m ³ /năm)	Số lượng danh bộ (đồng hồ)	Sản lượng tiêu thụ (m ³ /năm)	Số lượng danh bộ (đồng hồ)	Sản lượng tiêu thụ (m ³ /năm)
1	Tư gia	19.579	3.591.340	20.404	3.765.704	104,21%	104,86%
2	Cơ quan	389	2.035.066	371	854.008	95,37%	41,96%
Tổng cộng		19.968	5.626.406	20.775	4.619.712	104,04%	82,11%

- Tổng sản lượng tiêu thụ năm 2023 giảm 1.006.694 m³ so với năm 2022 (trong đó: tư gia tăng 174.364 m³, cơ quan giảm 1.181.058 m³) và bằng 102,71% kế hoạch năm 2023.

- Tính đến thời điểm cuối năm 2023, Công ty sản xuất với công suất 14.628 m³/ngày đêm, sản lượng sản xuất bình quân đạt 96,17% công suất khai thác được cấp phép (15.210 m³/ngày đêm).

- Tổng số nợ phải thu và phải trả ngắn hạn thể hiện qua bảng số liệu sau:

STT	Diễn giải	Số tiền (đồng)
1	Tổng số nợ phải thu đến ngày 31/12/2023	1.605.678.364
	- Phải thu ngắn hạn của khách hàng (tiền nước)	513.229.220
	- Trả trước cho người bán ngắn hạn	70.203.273
	- Phải thu ngắn hạn khác	1.146.430.902
	- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(124.185.031)
2	Tổng số nợ phải trả đến ngày 31/12/2023	11.436.148.818
	- Phải trả người bán ngắn hạn	339.537.020
	- Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	887.543.436
	- Tiền lương phải trả cho người lao động	1.952.624.224
	- Chi phí phải trả ngắn hạn	242.130.613
	- Phải trả ngắn hạn khác	391.547.700
	- Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi	7.622.765.825

- Phải thu ngắn hạn cuối kỳ là số liệu tiền nước phải thu, tiền nước tồn tại thời điểm ngày 31/12/2023 là 513.229.220 đồng, chủ yếu do chuẩn thu tiền nước tháng 12/2023 còn tồn 407.574.838 đồng, sang tháng sau sẽ thu. Còn lại hóa đơn các tháng trước chưa thu được là 105.654.382 đồng, trong đó có 88.348.842 đồng là công nợ từ 06 tháng trở lên.

- Phải thu ngắn hạn khác chủ yếu là khoản lãi dự thu tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng tính đến thời điểm 31/12/2023 có giá trị: 1.021.731.501 đồng.

- Đối với các khoản nợ phải thu quá hạn, Công ty tiếp tục theo dõi các khoản nợ của khách hàng sử dụng nước máy còn tồn từ năm 2017 đến năm 2023 và Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty tại Trung tâm Kỹ thuật địa chính nhà đất tỉnh Đồng Nai (số tiền: 58.700.000 đồng). Công ty đã trích lập dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi theo đúng quy định.

- Công ty không có các khoản vay tài chính và nợ phải trả quá hạn.

7. Công tác tài chính kế toán

- Công tác kế toán: tổ chức bộ máy kế toán tinh gọn, phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Chế độ lập, gửi báo cáo và chấp hành nghĩa vụ nộp ngân sách đầy đủ và đúng quy định.

- Hạch toán các nghiệp vụ rõ ràng, sắp xếp lưu trữ chứng từ thuận tiện cho công tác kiểm tra, đối chiếu số liệu; sổ kế toán mở đầy đủ theo quy định.

- Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Thành phố Hồ Chí Minh theo số 1.0169/24/TC-AC ngày 22/02/2024.

8. Công tác tổ chức, thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động

- Tổng số lao động thực tế của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2023: 64 người, bằng so với kế hoạch và năm 2022.

- Công ty tổ chức cho cán bộ công nhân viên học các lớp chuyên môn nghiệp vụ và những chính sách thuế, triển khai văn bản nghị định.

- Hàng năm, Công ty tổ chức cho toàn thể CB.CNV khám sức khỏe định kỳ, tổ chức đi tham quan du lịch theo thỏa ước lao động tập thể quy định ban hành.

- Công ty thực hiện quy chế trả lương, thưởng và trích nộp BHXH, BHYT, BHTN theo đúng quy định. Tổng thu nhập thực tế bình quân của Người lao động: 11.816.000 đồng/người/tháng, tăng 4,8% so với kế hoạch và giảm 20,6% so với cùng kỳ năm 2022.

IV. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY.

1. Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong năm 2023, Công ty thực hiện sản xuất và cung cấp nước máy phục vụ nhu cầu sử dụng của dân cư và các tổ chức trên địa bàn thành phố Long Khánh. Chỉ tiêu về sản lượng nước sản xuất tương đối gần đạt so với kế hoạch trong khi đó sản lượng ghi thu thực hiện tăng 2,71% so với kế hoạch. Sản lượng nước sản xuất và ghi thu so với năm 2022 giảm mạnh nguyên nhân chủ yếu trong năm 2023 do Công ty CP Khu công nghiệp Long Khánh ngừng mua nước của Công ty CP Cấp nước Long Khánh từ ngày 28/12/2022 (sản lượng nước sử dụng năm 2022: 1.188.946 m³). Tỷ lệ thất thoát năm 2023 giảm 2,52% so với kế hoạch và giảm 1,31% so với cùng kỳ năm 2022.

Hoạt động xây lắp: Công ty đã thi công, lắp đặt đồng hồ mới cho 789 khách hàng theo bảng chiết tính, hoàn thành thi công các công trình tuyến ống cấp nước cho khách hàng.

Hoạt động sản xuất kinh doanh nước đóng chai: Công ty cho Công ty TNHH Lâm Trúc Ân thuê tài sản theo hợp đồng số 34A/HĐ.CNLK ngày 28/04/2017, Hợp đồng cho thuê tài sản bắt đầu kể từ ngày 01/05/2017. Tuy nhiên, đến tháng 8/2023, do không còn nhu cầu thuê nên Công ty TNHH Lâm Trúc Ân đã thực hiện thanh lý Hợp đồng cho thuê tài sản (sản xuất, kinh doanh nước đóng chai Tirsty) giữa Công ty CP Cấp nước Long Khánh và Công ty TNHH Lâm Trúc Ân.

Việc đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản cố định phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện theo đúng quy định Quy chế tài chính của Công ty.

Trong năm 2023, Công ty vẫn đang tiếp tục phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện chủ trương đầu tư xây dựng nhà máy nước mặt hồ Suối Tre với công suất 8.150 m³/ngày và nhà máy nước mặt hồ Cầu Dầu với công suất 4.000 m³/ngày.

Nhìn chung, các chỉ tiêu về tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế trong năm 2023 đều đạt so với kế hoạch đã được thông qua Đại hội đồng Cổ đông.

2. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán các chỉ tiêu cơ bản về tài chính phản ánh như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	58,83	59,67
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	41,17	40,33
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	12,35	15,61
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	87,65	84,39
	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	lần	0,14	0,18
3	Khả năng thanh toán nhanh			
	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	lần	4,76	3,82
	Khả năng thanh toán nhanh	lần	4,65	3,71
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	%	14,89	20,63
	Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	17,30	24,33
	Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS)	%	33,24	31,50

Các hệ số khả năng thanh toán của Công ty đủ đảm bảo khả năng thanh toán, tính thanh khoản cao trong việc sẵn sàng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

Lợi nhuận sau thuế năm 2023 thấp hơn so với cùng kỳ năm trước nên các chỉ số sinh lợi năm 2023 giảm so với cùng kỳ 2022. Nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty năm 2023 lành mạnh khả năng thanh toán an toàn, không có rủi ro về tài chính.

$$\text{Hệ số bảo toàn vốn} = \frac{\text{VCSH CK}}{\text{VCSH DK}} = \frac{81.167.748.919}{73.161.732.144} = 1,11 \Rightarrow \text{Hệ số này cho thấy}$$

Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn.

V. ĐÁNH GIÁ VIỆC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2018 - 2023) gồm 05 thành viên, trong đó 02 thành viên kiêm nhiệm trong Ban điều hành và 03 thành viên không điều hành: một Chủ tịch HĐQT không chuyên trách, một thành viên kiêm nhiệm Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật và một thành viên ngoài Công ty.

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2023 - 2028) gồm 05 thành viên, trong đó 02 thành viên kiêm nhiệm trong Ban điều hành và 03 thành viên không điều hành: một Chủ tịch HĐQT không chuyên trách và hai thành viên ngoài Công ty.

Trong năm 2023 Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp định kỳ, ban hành 10 Nghị quyết và 08 Quyết định của Hội đồng quản trị về những vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh; quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông năm 2023; chi quỹ khen thưởng cho Người quản lý năm 2022, bổ nhiệm/bổ nhiệm lại các chức danh: Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Người phụ trách quản trị kiêm thư ký, chấp thuận chủ trương mua nguồn nước mặt từ Công ty CP Cấp nước Gia Tân làm nguồn bổ sung cấp nước... Các cuộc họp Hội đồng quản trị có sự tham gia của Ban kiểm soát Công ty.

Trong năm 2023, HĐQT đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022 theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Stt	Chỉ Tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	25.000.000.000	
2	Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối	16.642.253.015	
3	Trích lập các quỹ	8.253.776.206	
a	Quỹ đầu tư phát triển (40%)	6.656.901.206	
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi 8%)	1.331.000.000	
	+ <i>Quỹ khen thưởng Người lao động (4%)</i>	665.500.000	
	+ <i>Quỹ phúc lợi (4%)</i>	665.500.000	
c	+ <i>Quỹ công tác xã hội-cộng đồng (1%)</i>	-	
d	Quỹ thưởng của Người quản lý (1,5 tháng lương bình quân thực hiện của Người quản lý)	265.875.000	
4	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	8.388.476.809	
5	Lợi nhuận còn lại các năm trước chuyển sang	11.009.960.587	
6	Tổng lợi nhuận còn lại	19.398.437.396	
7	Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL (*)	15%	
	<i>Số tiền chia cổ tức</i>	3.750.000.000	
8	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2023	15.648.437.396	

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023.

Hội đồng quản trị đã thống nhất và chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo sự uỷ quyền của Đại hội đồng Cổ đông thường niên.

Nhìn chung, trong năm 2023 các thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

2. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành Công ty

Ban Giám đốc Công ty gồm 02 thành viên, mỗi thành viên đều phát huy vai trò trách nhiệm của mình trong công việc. Ban Giám đốc đã triển khai thực

hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, thực hiện việc quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Trong các cuộc họp HĐQT, Ban giám đốc báo cáo cho Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện trong kỳ, trình bày phương hướng kế hoạch trong thời gian tới để HĐQT xem xét, đánh giá kết quả thực hiện và định hướng nhiệm vụ cho các quý tiếp theo.

Định kỳ hàng tháng, Ban Giám đốc tổ chức họp giao ban với Trưởng phó các bộ phận tại Công ty nhằm nắm bắt tình hình hoạt động của từng đơn vị; các vướng mắc, khó khăn trong điều hành, quản lý hoạt động kinh doanh từ đó đề ra các giải pháp thực hiện nhằm đạt được kết quả tốt nhất.

Việc trích lập và phân phối quỹ tiền lương của người quản lý, người lao động đã được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016.

Trong năm 2023, Ban Điều hành Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ các chỉ tiêu về tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua.

VI. ĐÁNH GIÁ BÁO CÁO VỀ GIAO DỊCH

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	Công ty mẹ chiếm 51% vốn điều lệ; Ông Nguyễn Quang Minh Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh là người quản lý tại Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	3600259296; 26/09/2022; SKHĐTĐN	Chi trả cổ tức: 1.912.500.000 đồng	

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Như mục 1.

VII. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG.

- HĐQT, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Công ty và theo quy chế quản trị Công ty.

- Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị nhằm nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

- Ban Kiểm soát đã tham gia phối hợp góp ý việc ban hành các quy chế của Công ty.

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Các phòng ban, bộ phận đã phối hợp cung cấp các tài liệu, hồ sơ giúp Ban Kiểm soát hoàn thành công tác kiểm tra, giám sát.

- Đối với cổ đông: Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông.

C. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Sau khi thực hiện công tác kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 tại Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh, Ban Kiểm soát có một số nhận xét và kiến nghị sau:

1. Nhận xét:

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cùng toàn thể cán bộ, nhân viên Công ty đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trong công tác hoạt động sản xuất kinh doanh. Tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế đều vượt so với kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Tỷ lệ thất thoát giảm đáng kể so với kế hoạch và giảm so với cùng kỳ năm 2022.

- Công ty thực hiện công bố thông tin theo quy định của Luật Chứng khoán đối với công ty đại chúng đầy đủ và kịp thời.

- Tập trung đẩy mạnh công tác chống thất thoát nước: thay đồng hồ cho khách hàng sử dụng lâu năm, thay thế, cải tạo đường ống cũ, kịp thời sửa chữa ống bể... Thực hiện phân vùng và tách mạng hệ thống các tuyến ống cấp nước nhằm giảm tỷ lệ thất thoát cho Công ty.

- Chất lượng nguồn nước các trạm bơm được Trung Tâm kiểm soát Bệnh tật thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Nai kiểm tra hàng tháng, đảm bảo nguồn nước sạch cung cấp cho khách hàng.

- Công tác nâng cao chất lượng dịch vụ đã được Công ty tiếp tục chú trọng quan tâm như: dịch vụ chăm sóc khách hàng; thực hiện hóa đơn điện tử, thu tiền nước qua các kênh nhờ thu; đầu tư trang bị hoàn thiện phần mềm GIS quản lý hệ thống mạng lưới cấp nước.

- Chú trọng công tác đào tạo chuyên môn cho cán bộ nhân viên công ty giúp nâng cao năng lực và trách nhiệm trong công việc, đáp ứng được yêu cầu phát triển của Công ty.

2. Kiến nghị

Trên cơ sở hoạt động kiểm tra, giám sát trong năm 2023, Ban Kiểm soát đề xuất một số kiến nghị sau:

- Công ty tiếp tục thực hiện các chủ trương, định hướng giúp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm bảo toàn và phát triển vốn.

- Xây dựng các giải pháp nhằm tăng sản lượng nước bán ra, duy trì và phát triển khách hàng, nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp giảm tỷ lệ thất thoát nước, thực hiện phân vùng, tách mạng tuyến ống cấp nước trên địa bàn với mục đích quản lý thuận lợi và xác định được tỷ lệ nước thất thoát từng khu vực để lập kế hoạch sửa chữa, cải tạo, thay mới phù hợp.

- Triển khai kế hoạch mở rộng mạng lưới cấp nước cho các KCN và khu dân cư theo kế hoạch, phát triển khách hàng sử dụng nước nhằm tăng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận cho Công ty. Đối với các dự án, công trình đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2024, Công ty cần lưu ý đến tiến độ thực hiện theo chủ trương, kế hoạch đã đề ra.

- Tiếp tục thực hiện công tác quản trị tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh, theo dõi và thu hồi các khoản công nợ phải thu.

- Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác sản xuất kinh doanh và điều hành quản lý.

- Công ty tiếp tục làm việc với các cơ quan, sở ban ngành có liên quan để giải quyết các vấn đề lĩnh vực đất đai và tài nguyên nước tại văn phòng và các trạm bơm của Công ty.

D. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát và phương hướng sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát dự kiến kế hoạch nhiệm vụ hoạt động trong năm 2024 như sau:

1. Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng quản trị của Công ty.

2. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư mua sắm tài sản cố định và xây dựng cơ bản của Công ty.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm.

4. Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty và Ban Kiểm soát.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

6. Các khoản ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 dự kiến: 20 triệu đồng (gồm chi phí đào tạo và các khoản phụ cấp).

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát về việc về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị; Ban giám đốc năm 2023;

Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2024 xem xét.

Trân trọng.!

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Cổ đông Công ty;
 - HĐQT, BGĐ Công ty;
 - Thành viên BKS Công ty;
 - Lưu VT, BKS .
- (Tài liệu ĐHCĐ)

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Mai Hạnh

Số: 02/TTr- HĐQT-LKW

Long Khánh, ngày 21 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2023; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh;

Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2023; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2024 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2023 :

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
1	Vốn điều lệ		25.000.000.000
2	Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối		13.352.891.775
3	Trích lập các quỹ		6.569.636.710
a	Quỹ đầu tư phát triển	40%	5.341.156.710
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	8%	1.068.230.000
	- Quỹ khen thưởng	4%	534.115.000
	- Quỹ phúc lợi	4%	534.115.000
c	Quỹ công tác xã hội cộng đồng		
d	Quỹ thưởng của Người quản lý (1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý)		160.250.000
4	Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ		6.783.255.065
5	Lợi nhuận còn lại các năm trước chuyển sang		15.648.437.396
6	Tổng lợi nhuận còn lại		22.431.692.461
7	Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL ^(*)	20%	5.000.000.000
8	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2024		17.431.692.461

(*) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2023.

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2024 :

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chi tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
1	Vốn điều lệ		25.000.000.000
2	Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối		13.125.000.000
3	Trích lập các quỹ		6.445.200.000
a	Quỹ đầu tư phát triển	40%	5.250.000.000
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	8%	1.050.000.000
	- Quỹ khen thưởng	4%	525.000.000
	- Quỹ phúc lợi	4%	525.000.000
c	Quỹ công tác xã hội cộng đồng	-	-
d	Quỹ thưởng của Người quản lý (1,5 tháng lương bình quân kế hoạch của người quản lý)		145.200.000
4	Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ		6.679.800.000
5	Lợi nhuận còn lại các năm trước chuyển sang		17.431.692.461
6	Tổng lợi nhuận còn lại		24.111.492.461
7	Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL (dự kiến)	12%	3.000.000.000
8	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau		21.111.492.461

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Minh

Số: 03./TTr-HDQT-LKW

Long Khánh, ngày 24 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị,
Ban Kiểm soát Công ty năm 2023; Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng
quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được thông qua tại kỳ họp
thứ 9 Quốc hội khóa XIV ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh;

Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động
Thương binh và xã hội.

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao của Hội
đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch chi trả tiền thù lao của Hội
đồng quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách năm 2024 như sau:

1. Quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty năm 2023

a) Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:

- Bà Nguyễn Thị Hồng Châu (3 tháng) : 64.440.000 đồng

b) Thù lao của HĐQT, BKS không chuyên trách : 525.000.000 đồng

2. Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2024

Quỹ thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên
trách: 540.000.000 đồng.

Stt	Nội dung	Số lượng	Tiền thù lao (đồng/người/tháng)
a	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	8.000.000
b	Thành viên Hội đồng quản trị	4	6.000.000
c	Trưởng Ban kiểm soát	1	5.000.000
d	Thành viên Ban kiểm soát	2	4.000.000

(Tiền thù lao thực hiện năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách sẽ được quyết toán theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh xã hội và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV. HĐQT, BGD Công ty;
- BKS Công ty;
- Lưu: VT-HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Minh

Số: 01/TTr-BKS-LKW

Long Khánh, ngày 20 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: thông qua danh sách các Công ty Kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh ngày 24/03/2023.

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty như sau:

+ Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

+ Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam

+ Công ty TNHH Kiểm toán VACO

Công ty kiểm toán trên hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong danh sách các Công ty kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 và được cung cấp dịch vụ kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn 01 Công ty trong số các Công ty theo danh sách trên để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính trong năm 2024 của Công ty.

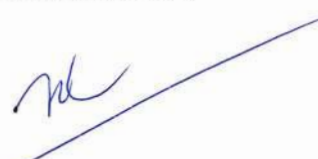
Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét.

Trân trọng.!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- TV.HĐQT, BGD Công ty;
- TV.BKS Công ty;
- Lưu VT-HĐQT; BKS.
(Tài liệu ĐHCĐ)


Nguyễn Thị Mai Hạnh

Số: 04./TTr- HĐQT-LKW

Long Khánh, ngày 10 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH
thông qua việc miễn nhiệm và danh sách ứng viên
bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh, nhiệm kỳ IV (2023-2028)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh;

Căn cứ Đơn xin từ chức ngày 04/03/2024 của Ông Nguyễn Quang Minh – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh nhiệm kỳ IV (2023-2028).

Để đảm bảo số lượng thành viên Hội đồng quản trị theo Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028) đối với Ông Nguyễn Quang Minh.

2. Thông qua việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028) tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đối với ứng viên có tên sau:

- Ông: **Lê Thành Trung**

Ứng cử viên do Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai là cổ đông sở hữu 1.275.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty đề cử.

(đính kèm đơn đề cử và sơ yếu lý lịch của ứng viên)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- TV. HĐQT, BGD Công ty;
- TV. BKS Công ty;
- Lưu: VT-TK.Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Nguyễn Quang Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN TỪ CHỨC

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CPCN Long Khánh;
- Hội đồng quản trị Công ty CPCN Long Khánh.

Tôi tên: **Nguyễn Quang Minh**; Sinh ngày: 18/4/1980.

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch HĐQT Công ty CPCN Long Khánh.

Chức vụ tại doanh nghiệp khác: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

Tôi làm đơn này kính gửi Hội đồng quản trị Công ty CPCN Long Khánh xem xét làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 chấp thuận cho tôi được từ chức thành viên Hội đồng quản trị Công ty CPCN Long Khánh nhiệm kỳ 2023-2028.

Lý do: Để tập trung vào công tác chuyên môn tại Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Rất mong được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông Công ty CPCN Long Khánh.

Tôi xin chân thành cảm ơn

Biên Hòa, ngày 04 tháng 3 năm 2024

Kính đơn



Nguyễn Quang Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

ĐƠN ĐỀ CỬ
ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH
(Dành cho cổ đông cá nhân hoặc tổ chức)

Kính gửi: Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI
 - CMND/ĐKKD số: 3600259296, Ngày cấp: đăng ký thay đổi lần 8 ngày 26/9/2022, Nơi cấp: Sở KH & ĐT tỉnh Đồng Nai
 - Địa chỉ: Số 48, Cách Mạng Tháng Tám, P. Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai.
 - Số cổ phần sở hữu: 1.275.000 cổ phần (*Bằng chữ: Một triệu hai trăm bảy mươi ngàn cổ phần*), chiếm tỷ lệ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Tương ứng với tổng mệnh giá: 12.750.000.000 đồng (*Bằng chữ: Mười hai tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng*).

Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai (Dowaco) đề cử 01 người có tên sau làm ứng cử viên tham gia bầu bổ sung HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh (LKW) nhiệm kỳ 2023-2028 được bầu tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 vào ngày 12/4/2024, gồm:

1/ Ông Lê Thành Trung

- Ngày tháng năm sinh: 27/5/1981
- Số CCCD : 079081031229 ; Ngày cấp: 04/3/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Địa chỉ: 909 chung cư B1, Nguyễn Ái Quốc, Khu phố 3, Phường Quang Vinh, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kỹ thuật Xây dựng; Kỹ sư Xây dựng - Chuyên ngành Cấp thoát nước.
- Số cổ phần sở hữu:
- + Cá nhân: 0 Cổ phần;
- + Đại diện sở hữu của Dowaco tại LKW: 375.000 Cổ phần, chiếm 15%/VĐL.

Biên Hòa, ngày 08 tháng 4 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Hồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1/ Họ và tên: LÊ THÀNH TRUNG Giới tính: Nam

2/ Ngày tháng năm sinh: 27/5/1981.

3/ Nơi sinh: xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, Tp.HCM.

4/ Quốc tịch: Việt Nam

5/ Số CCCD: 079081031229 ; Ngày cấp: 04/3/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

6/ Địa chỉ thường trú: P909 Chung cư B1, Nguyễn Ái Quốc, khu phố 3, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

7/ Trình độ văn hóa: 12/12

8/ Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kỹ thuật Xây dựng; Kỹ sư Xây dựng - Chuyên ngành Cấp thoát nước.

9/ Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
2002-2008	Đại học xây dựng Hà Nội	Kỹ sư xây dựng (Cấp thoát nước)	Không	Không
2017	Đại học Ngân hàng TP.HCM	Tiếng anh tương đương cấp độ B1 (khung tham chiếu Châu Âu)	Không	Không
2017	Đại học Ngân hàng TP.HCM	Ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao (khung tham chiếu Châu Âu)	Không	Không
2021 - 2023	Đại học Lạc Hồng	Thạc sĩ Kỹ thuật xây dựng	Không	Không

* Người có liên quan theo Quy định tại điểm đ khoản 23 Điều 4 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020

10/ Quá trình công tác:

Từ tháng năm đến tháng năm	Chức vụ	Nơi công tác
7/2001 – 7/2003	Công nhân	Tổ cơ điện, Xí nghiệp nước Biên Hòa - Công ty Xây dựng Cấp nước Đồng Nai
7/2003 - 02/2007	Nhân viên	Phòng Kế hoạch - Kỹ Thuật Công ty TNHH MTV Cấp nước Đồng Nai.
02/2007 – 12/2009	Phó phòng	Phòng Kế hoạch - Kỹ Thuật Công ty TNHH MTV Cấp nước Đồng Nai.
12/2009 - 01/2010	Phó phòng kỹ thuật	Ban Quản lý các dự án cấp nước Đồng Nai thuộc Công ty TNHH MTV Cấp nước Đồng Nai.
02/2010 – 07/2014	Cán bộ	Phòng cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường Công an Đồng Nai.
8/2014 - 01/2021	Cán bộ	Phòng cảnh sát giao thông đường sắt đường bộ Công an Đồng Nai.
02/2021- 02/2022	Trợ lý Ban Giám đốc	Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.
3/2022 - nay 4/2023 - nay	- Trợ lý Ban Giám đốc - Trưởng phòng Kinh doanh, Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai. - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai.	Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

11/ Số cổ phần sở hữu:

- Số cổ phần sở hữu:

+ Cá nhân: 0 Cổ phần;

+ Đại diện sở hữu của Dowaco tại LKW: 375.000 Cổ phần, chiếm 15%/VĐL.

12/ Các chức danh quản lý khác: không

13/ Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty: không

14/ Thông tin về các Công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ TV.HĐQT, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới Công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai.

15/ Những người có liên quan (*) là cá nhân hoặc tổ chức:

Stt	Tên cá nhân/Tổ chức	Năm sinh	Nghề nghiệp	Số CMND/CCCD/HC hoặc Số GCNĐKDN, giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức); Ngày cấp; Nơi cấp	Mối quan hệ
1	Nguyễn Thị Mỹ Trang	1987	CBCNV	Số CCCD: 054148002850 Ngày cấp: 12/11/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội	Vợ
2	Lê Đình Tuyền	1954	Bộ đội phục viên	Do Cha mẹ chia tay khi tôi còn nhỏ, không có liên lạc nên không có thông tin	Bố ruột
3	Võ Thị Ba	1957	Nội trợ	Số CCCD: 079157027426 Ngày cấp: 12/01/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội	Mẹ ruột
4	Nguyễn Kim Ba	1945		Bệnh mất năm 1995	Bố vợ
5	Vân Thị Sê	1948	Nội trợ	Số CCCD: 054187006030 Ngày cấp: 25/02/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội	Mẹ vợ
6	Lê Ngọc Quân	2012	Học sinh THCS	Còn nhỏ	Con ruột
7	Lê Phúc Thịnh	2019	Mầm non	Còn nhỏ	Con ruột
8	Chế Tường Vy	1990	Chuyên viên CNTT	Số CCCD: 079190027328 Ngày cấp: 12/01/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội	Em ruột cùng mẹ
9	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	1972	Giáo viên	Số CCCD: 054172000479 Ngày cấp: 13/4/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội	Chị vợ

Stt	Tên cá nhân/Tổ chức	Năm sinh	Nghề nghiệp	Số CMND/CCCD/HC hoặc Số GCNĐKDN, giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức); Ngày cấp; Nơi cấp	Mối quan hệ
10	Nguyễn Thị Mỹ Yến	1973	Bác sĩ	Số CCCD: 054173002725 Ngày cấp: 27/8/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội	Chị vợ
11	Nguyễn Thị Mỹ Đang	1976	Bác sĩ	Số CCCD: 054176000070 Ngày cấp: 24/11/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội	Chị vợ
12	Nguyễn Kim Minh	1978	Buôn bán	Số CCCD: 054078012667 Ngày cấp: 29/12/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội	Anh vợ

Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Biên Hòa, ngày 08 tháng 4 năm 2024

NGƯỜI KHAI

Lê Thành Trung

Long Khánh, ngày 21 tháng 03 năm 2024

QUY CHẾ

Đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh, nhiệm kỳ IV (2023-2028)

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh.

Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2023-2028) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh (LKWA) như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : cổ đông, người đại diện (người nhận ủy quyền)

II. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

III. Số lượng và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT

- Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung : 01 người
- Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : theo Điều lệ Công ty
- Danh sách số lượng ứng viên đề cử, ứng cử phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.



4. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị: (theo Điều lệ Công ty và Khoản 1 Điều 155 Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14)

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

- Chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác;

- Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty ; của người quản lý , người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

IV. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Ban bầu cử và kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị.

V. Quy định ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị (Theo Điều 24 Điều lệ Công ty)

- Các cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử 02 ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được quyền đề cử tối đa 03 ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được quyền đề cử tối đa 04 ứng viên; nắm giữ từ 50% đến dưới 60% được quyền đề cử tối đa năm 05 ứng viên.

VI. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử

1. Hồ sơ đề cử, ứng cử vào HĐQT

- Giấy đề cử/ứng cử vào HĐQT (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu);

- Bản sao các giấy tờ pháp lý và bằng cấp của ứng viên.

(Các mẫu biểu được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ: <https://capnuoclongkhanh.com.vn> mục Quan hệ cổ đông)

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử/ứng cử

Hồ sơ đề cử, ứng cử phải gửi đến trụ sở của Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày diễn ra ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty (ngày 12/04/2024), quá thời hạn trên hồ sơ không có giá trị.

Hồ sơ gửi về LKWA theo địa chỉ sau:

- CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

- Địa chỉ: 02 bis, Cách Mạng Tháng 8, P. Xuân Bình, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Điện thoại: (0251) 3877241

- Liên hệ: Ông Thái Văn Sơn

Điện thoại: 0974.163.822

VII. Phương thức bầu cử:

Căn cứ khoản 3, Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020 và khoản 2, Điều 24 Điều lệ hiện hành của Công ty, theo đó việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, cụ thể:

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng viên nhưng phải đảm bảo tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không vượt quá tổng số phiếu bầu ghi trên Phiếu bầu cử.

* Ví dụ 1: Bầu bổ sung Thành viên HĐQT

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua danh sách 02 ứng viên để bầu bổ sung vào HĐQT, Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 2.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó việc bầu cử thành viên HĐQT của Cổ đông Nguyễn Văn A thực hiện như sau:

- Số lượng thành viên bầu bổ sung của HĐQT: 01 người

- Tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A = 2.000 x 1 = 2.000

- Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

+ **Phương thức 1: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết tổng số phiếu bầu cho 01 ứng viên:**

Stt	Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	2.000
2	Ứng viên 2	0
	Tổng số phiếu bầu	2.000

+ **Phương thức 2: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều tổng số phiếu bầu của mình cho 02 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu):**

Stt	Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	1.000
2	Ứng viên 2	1.000
	Tổng số phiếu bầu	2.000

+ **Phương thức 3: Cổ đông Nguyễn Văn A chia tổng số phiếu bầu của mình cho 02 ứng viên (số phiếu bầu không đều nhau và bằng với tổng số phiếu bầu):**

Stt	Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	1.500
2	Ứng viên 2	500
	Tổng số phiếu bầu	2.000

+ **Phương thức 4: Cổ đông Nguyễn Văn A chia tổng số phiếu bầu của mình cho 02 ứng viên (số phiếu bầu không đều nhau và nhỏ hơn tổng số phiếu bầu):**

Stt	Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	500
2	Ứng viên 2	1.000
	Tổng số phiếu bầu	1.500

VIII. Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu của Công ty.
- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp được phát một (01) Phiếu bầu:

+ **“Phiếu bầu bổ sung TV.HĐQT” màu vàng để bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2023-2028).**

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp thực hiện ghi phiếu bầu như sau:

- Khi đồng ý bầu cử cho ứng viên, ghi số phiếu bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
- Nếu không bầu cho ứng viên nào thì ghi số “0” vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
- Trường hợp trong quá trình ghi bị sai hoặc nhầm lẫn số lượng phiếu bầu, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp liên hệ Ban bầu cử và kiểm phiếu để đổi lại phiếu bầu cử, phiếu bầu bị sai sẽ được thu lại.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ:
 - + Là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra và được đóng dấu treo của Công ty tại góc trái phía trên;

+ Phiếu bầu không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp ;

+ Phiếu bầu có tổng số phiếu được bầu cho các ứng viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông được ghi trên phiếu bầu.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

+ Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có đóng dấu của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;

+ Gạch tên các ứng cử viên;

+ Phiếu bầu bỏ trống không ghi rõ số phiếu biểu quyết vào cột phiếu bầu;

+ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng viên lớn hơn tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông được ghi trên phiếu bầu;

+ Không có chữ ký của cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp.

4. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban bầu cử và kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban bầu cử và kiểm phiếu giám sát.

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban Kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.

- Ban bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ toạ giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

IX. Nguyên tắc trúng cử (Căn cứ khoản 3, Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020).

- Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

X. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trên đây là toàn bộ Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2023-2028) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- TV. HĐQT, BGD Công ty;
- TV. BKS Công ty;
- Lưu VT-TK Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Minh